



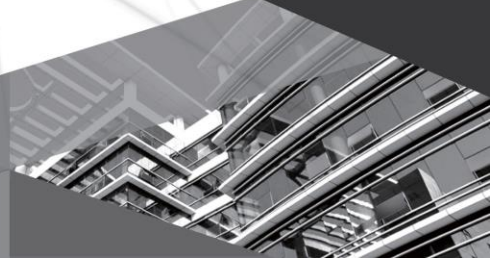
Hướng dẫn sử dụng

Máy điều hòa không khí treo tường

Cảm ơn bạn đã lựa chọn sản phẩm của chúng tôi.

Vui lòng đọc kỹ Hướng dẫn sử dụng này trước khi vận hành và giữ lại hướng dẫn để tham khảo sau này.

Nếu bạn bị mất Hướng dẫn sử dụng, vui lòng liên hệ với đại lý địa phương hoặc truy cập www.gree.com.vn hoặc gửi email đến địa chỉ info@gree.com.vn để nhận phiên bản điện tử.



GWC09KB-K6N0C4

GWH09KB-K6N0C4

GWC12KC-K6N0C4

GWH12KC-K6N0C4

GWC18KD-K6N0C4

GWC24KE-K6N0C4

Nội dung

Hoạt động

Chất làm lạnh	1
Các biện pháp phòng ngừa	2
Tên bộ phận	8

Hướng dẫn thao tác trên màn hình

Các nút trên điều khiển từ xa	10
Giới thiệu các biểu tượng trên màn hình hiển thị	10
Giới thiệu các nút trên bộ điều khiển từ xa	10
Giới thiệu chức năng của các nút kết hợp	15
Hướng dẫn vận hành	18
Thay pin bộ điều khiển từ xa	18
Hoạt động khẩn cấp	19

Bảo trì

Vệ sinh và bảo trì	19
--------------------------	----

Sự cố

Phân tích sự cố	22
-----------------------	----

Thông báo lắp đặt

Sơ đồ kích thước lắp đặt	27
Biện pháp phòng ngừa an toàn để lắp đặt và di chuyển thiết bị	28
Dụng cụ để lắp đặt	29
Lựa chọn vị trí lắp đặt	29
Yêu cầu về kết nối điện	30

Lắp đặt

Lắp đặt cục lạnh	31
Lắp đặt cục nóng	
Bơm chân không	39
Phát hiện rò rỉ	39
Kiểm tra sau khi lắp đặt	40

Kiểm tra và vận hành

Vận hành thử nghiệm	40
---------------------------	----

Phụ lục

Cấu hình ống kết nối	41
Sử dụng an toàn chất làm lạnh dễ cháy	43
Phương pháp mở rộng ống	45

Thiết bị này không dành cho người sử dụng (kể cả trẻ em) bị suy giảm khả năng thể chất, cảm giác và tinh thần, hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức, trừ khi họ được giám sát hoặc hướng dẫn sử dụng thiết bị bởi người chịu trách nhiệm về sự an toàn của họ.

Trẻ em cần được giám sát để đảm bảo trẻ không chơi đùa với thiết bị này.

Giải thích các biểu tượng



NGUY HIỂM

Chỉ một tình huống nguy hiểm, nếu không tránh được, sẽ dẫn đến tử vong hoặc chấn thương nghiêm trọng.



CẢNH BÁO

Chỉ một tình huống nguy hiểm, nếu không tránh được, có khả năng sẽ dẫn đến tử vong hoặc chấn thương nghiêm trọng.



THẬN TRỌNG

Chỉ một tình huống nguy hiểm, nếu không tránh được, có thể dẫn đến thương tích nhẹ hoặc vừa.

CHÚ Ý

Chỉ thông tin quan trọng nhưng không liên quan đến nguy hiểm, được sử dụng để chỉ rủi ro thiệt hại tài sản.



Chỉ mỗi nguy hiểm sẽ được gán bằng từ tín hiệu **CẢNH BÁO** hoặc **THẬN TRỌNG**.

Điều khoản ngoài bảo hành

Nhà sản xuất sẽ không chịu trách nhiệm khi xảy ra thương tích cá nhân hoặc mất mát tài sản vì các lý do sau đây.

1. Làm hỏng sản phẩm do sử dụng không đúng cách hoặc sử dụng sai sản phẩm;
2. Thay thế, thay đổi, bảo trì hoặc sử dụng sản phẩm bằng các thiết bị khác mà không tuân theo hướng dẫn sử dụng của nhà sản xuất;
3. Sau khi xác minh được hư hỏng của sản phẩm trực tiếp là do khí ăn mòn gây ra;
4. Sau khi xác minh được hư hỏng là do thao tác sai trong quá trình vận chuyển sản phẩm;
5. Vận hành, sửa chữa, bảo trì thiết bị mà không tuân thủ hướng dẫn sử dụng hoặc các quy định liên quan;
6. Sau khi xác minh được sự cố hoặc hư hỏng xảy ra do đặc điểm chất lượng hoặc hiệu suất của các bộ phận và thành phần được sản xuất bởi các nhà sản xuất khác;
7. Thiệt hại là do thiên tai, môi trường sử dụng không tốt hoặc bất khả kháng.

Nếu cần phải lắp đặt, di chuyển hoặc bảo trì điều hòa, trước tiên, vui lòng liên hệ với đại lý hoặc trung tâm dịch vụ địa phương để tiến hành. Chỉ đơn vị được chỉ định mới được lắp đặt, di chuyển hoặc bảo trì máy điều hòa. Nếu không, có thể gây ra thiệt hại nghiêm trọng, thương tích cá nhân hoặc tử vong.

Khi môi chất lạnh bị rò rỉ hoặc bị chạm điện trong quá trình lắp đặt, bảo trì, tháo gỡ phải được thực hiện sửa chữa bởi kỹ thuật viên lành nghề, đồng thời phải tuân thủ quy định và pháp luật tại địa phương.



Thiết bị chứa khí dễ cháy R32.



Trước khi sử dụng thiết bị, xin hãy đọc hướng dẫn sử dụng trước.



Trước khi lắp đặt thiết bị, xin hãy đọc hướng dẫn lắp đặt trước.



Trước khi sửa chữa thiết bị, xin hãy đọc hướng dẫn bảo dưỡng trước.

Chất làm lạnh

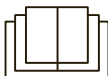
- Để thực hiện chức năng của bộ điều hòa không khí, hệ thống sử dụng một chất làm lạnh đặc biệt. Chất làm lạnh được sử dụng là fluoride R32, được làm sạch đặc biệt. Chất làm lạnh dễ cháy và không có mùi. Hơn nữa, chất này có thể dẫn đến cháy nổ trong một số điều kiện. Nhưng tính bất lửa của chất làm lạnh rất thấp, chỉ có thể được kích cháy bằng lửa.
- So với các chất làm lạnh thông thường, R32 là loại chất làm lạnh không gây ô nhiễm, không gây hại cho tầng ô-zôn. Ảnh hưởng hiệu ứng nhà kính cũng thấp hơn. R32 có các tính năng nhiệt động rất tốt dẫn đến hiệu quả năng lượng thực sự cao. Do đó ít cần bổ sung chất làm lạnh cho các cục nóng lạnh hơn.

CẢNH BÁO :

Không sử dụng các biện pháp tăng tốc quá trình rửa đông hoặc làm sạch, trừ những biện pháp do nhà sản xuất khuyến nghị. Nếu cần sửa chữa, hãy liên hệ với Trạm bảo hành được ủy quyền trong khu vực của bạn. Việc để nhân viên không đủ trình độ thực hiện sửa chữa có thể nguy hiểm. Phải cất giữ thiết bị trong phòng không có nguồn đánh lửa hoạt động liên tục. (ví dụ: ngọn lửa trần, thiết bị gas hoạt động hoặc lò sưởi điện hoạt động.) Không chọc thủng hoặc đốt.

Thiết bị phải được lắp đặt, vận hành và cất giữ trong phòng có diện tích sàn lớn hơn X m². (Vui lòng tham khảo bảng “a” trong phần “Sử dụng an toàn chất làm lạnh dễ cháy” để biết diện tích không gian X.)

Thiết bị chứa khí dễ cháy R32. Khi sửa chữa, chỉ thực hiện theo hướng dẫn của nhà sản xuất. Nên biết rằng chất làm lạnh không có mùi. Hãy đọc hướng dẫn của chuyên gia.



Cấp nguồn đúng với yêu cầu của nhà sản xuất. Nguồn điện không ổn định hoặc dây điện không đúng có thể gây ra điện giật, cháy nổ, hư hỏng sản phẩm.

Vui lòng lắp đặt dây cáp nguồn thích hợp trước khi sử dụng điều hòa.



Vận hành và bảo trì

- Trẻ em từ 8 tuổi trở lên và những người bị giảm khả năng thể chất, cảm giác hoặc tinh thần hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức có thể sử dụng thiết bị này nếu được giám sát hoặc hướng dẫn liên quan đến việc sử dụng thiết bị này một cách an toàn và hiểu những mối nguy hiểm liên quan.
- Trẻ em không được chơi đùa với thiết bị này.
- Trẻ em không được thực hiện vệ sinh và bảo dưỡng mà không có sự giám sát.
- Không cắm điều hòa vào ổ cắm đa năng. Nếu không, có thể gây nguy cơ hỏa hoạn.
- Ngắt kết nối nguồn điện khi vệ sinh điều hòa. Nếu không, có thể bị điện giật.
- Nếu dây nguồn bị hư hỏng, dây nguồn phải được nhà sản xuất hoặc đại lý dịch vụ của nhà sản xuất hoặc một người có trình độ tương tự thay thế để tránh gây nguy hiểm.
- Không rửa điều hòa bằng nước để tránh bị điện giật.
- Không phun nước vào cục lạnh. Như vậy có thể gây điện giật hoặc hoạt động bất thường.
- Sau khi tháo bộ lọc, không chạm vào cánh để tránh bị thương.
- Không dùng lửa hoặc máy sấy tóc để làm khô bộ lọc nhằm tránh biến dạng hoặc nguy cơ cháy nổ.



CẢNH BÁO

- Chỉ những chuyên gia có trình độ mới được thực hiện bảo trì. Nếu không, có thể gây thiệt hại hoặc thương tích cá nhân.
- Không được tự sửa điều hòa. Như vậy có thể gây điện giật hoặc hư hỏng thiết bị. Vui lòng liên hệ với đại lý khi bạn cần sửa chữa điều hòa.
- Không đưa ngón tay hoặc đồ vật vào cửa nạp khí hoặc cửa xả khí. Như vậy có thể gây thiệt hại hoặc thương tích cá nhân.
- Không chặn cửa xả khí hoặc cửa nạp khí. Như vậy có thể gây ra sự cố.
- Không làm đổ nước vào bộ điều khiển từ xa, nếu không bộ điều khiển từ xa có thể bị hỏng.
- Khi xảy ra những hiện tượng dưới đây, vui lòng tắt điều hòa và ngắt nguồn điện ngay lập tức, sau đó liên hệ với đại lý hoặc các chuyên gia có trình độ để được bảo dưỡng.
 - Dây nguồn quá nóng hoặc bị hỏng.
 - Có âm thanh bất thường trong quá trình hoạt động.
 - Thường xuyên bị ngắt mạch.
 - Điều hòa tỏa mùi khét.
 - Cục lạnh bị rò rỉ.
- Nếu điều hòa hoạt động trong điều kiện bất thường, thì có thể gây ra sự cố, điện giật hoặc cháy nổ.
- Khi bật hoặc tắt thiết bị bằng công tắc vận hành khẩn cấp, vui lòng nhấn công tắc này bằng một vật cách điện không phải là kim loại.
- Không dẫm lên panen trên cùng của cục nóng, hoặc đặt các vật nặng lên trên đó. Như vậy có thể gây thiệt hại hoặc thương tích cá nhân.



Gắn lắp

- Chỉ những chuyên gia có trình độ mới được thực hiện lắp đặt. Nếu không, có thể gây thiệt hại hoặc thương tích cá nhân.
- Phải tuân theo các quy định an toàn về điện khi lắp đặt thiết bị.
- Tuân theo các quy định an toàn địa phương, sử dụng mạch nguồn điện và bộ ngắt mạch đủ điều kiện.
- Không lắp đặt bộ ngắt mạch. Nếu không, có thể gây ra sự cố. Nên cấm công tắc ngắt kết nối toàn cục có khoảng cách tiếp xúc ít nhất là 3 mm ở tất cả các cực trong hệ thống
- dây điện cố định.
- Sử dụng bộ ngắt mạch với công suất phù hợp, xin lưu ý bảng dưới đây. Công tắc khí nên bao gồm khóa nam châm và chức năng khóa sườn, như vậy có thể bảo vệ khỏi bị ngắt mạch và quá tải.
- Điều hòa nên được nối đất đúng cách. Nối đất không đúng cách có thể dẫn đến bị điện giật.
- Không sử dụng dây nguồn không đủ tiêu chuẩn. Đảm bảo nguồn điện phù hợp với yêu cầu của điều hòa. Nguồn điện không ổn định hoặc hệ thống dây điện không chính xác hoặc trực trực. Vui lòng lắp đặt cáp nguồn điện thích hợp trước khi sử dụng điều hòa.
- Kết nối đúng dây có điện, dây trung hòa và dây nối đất của ổ cắm điện.
- Phải đảm bảo ngắt nguồn điện trước khi tiến hành bất kỳ công việc nào liên quan đến điện và an toàn.



CẢNH BÁO

- Không kết nối nguồn điện trước khi hoàn tất lắp đặt. Nếu dây nguồn bị hư hỏng, dây nguồn phải được nhà sản xuất hoặc đại lý dịch vụ của nhà sản xuất hoặc một người có trình độ tương tự thay thế
- để tránh gây nguy hiểm.
- Nhiệt độ của mạch chất làm lạnh rất cao, vui lòng để cáp kết nối cách xa ống đồng.
- Phải lắp đặt thiết bị theo quy định đối với hệ thống dây điện quốc gia.
- Chỉ nhân viên được ủy quyền mới được thực hiện lắp đặt theo yêu cầu của NEC và CEC.
- Điều hòa là thiết bị điện loại một. Thiết bị này phải được một chuyên gia thực hiện nối đất đúng cách bằng thiết bị nối đất chuyên dụng. Hãy chắc chắn rằng thiết bị luôn được nối đất hiệu quả, nếu không có thể gây ra điện giật.
- Dây màu vàng-xanh lá trong điều hòa là dây nối đất, không được sử dụng dây này cho các mục đích khác.
- Điện trở nối đất phải tuân thủ các quy định an toàn điện quốc gia.
- Thiết bị phải được đặt ở vị trí có thể cầm được.
- Tất cả các dây của cục lạnh và cục nóng nên được chuyên gia thực hiện kết nối.
- Nếu chiều dài của dây kết nối nguồn không đủ, vui lòng liên hệ với nhà cung cấp để mua dây mới. Không được tự kéo dài dây.



CẢNH BÁO

- Đối với điều hòa có phích cắm, nên cắm phích cắm sau khi lắp đặt xong.
- Đối với điều hòa không có phích cắm, phải lắp đặt bộ ngắt mạch trong đường dây.
- Nếu bạn cần di chuyển điều hòa đến nơi khác, chỉ người có trình độ mới có thể thực hiện di chuyển. Nếu không, có thể gây thiệt hại hoặc thương tích cá nhân.
- Chọn vị trí xa tầm tay trẻ em và cách xa động vật hoặc thực vật. Nếu không thể cách xa được, vui lòng bỏ sung hàng rào để bảo vệ an toàn.
- Nên lắp đặt cục lạnh gần tường. Xin lưu ý rằng thiết bị chứa đầy khí dễ cháy R32. Xử lý thiết bị không phù hợp dẫn đến nguy cơ thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản. Chi tiết về chất làm lạnh này được tìm thấy trong chương “chất làm lạnh”.
- Kiểm tra xem khu vực bảo trì hoặc khu vực không gian có đáp ứng yêu cầu trên nhãn máy không.
 - Chỉ được phép vận hành máy trong các không gian đáp ứng yêu cầu trên nhãn máy.
- Kiểm tra xem khu vực bảo trì có được thông gió tốt không.
 - Nên duy trì tình trạng thông gió liên tục trong quá trình vận hành.
- Kiểm tra xem có nguồn lửa hoặc nguồn lửa tiềm ẩn trong khu vực bảo trì không.
 - Cắm ngọn lửa trần trong khu vực bảo trì; và nên treo bảng cảnh báo “không hút thuốc”. Kiểm tra xem nhãn hiệu thiết bị có trong tình trạng tốt không.
 - Thay thế nhãn cảnh báo bị mờ hoặc bị hư hỏng.
- Vui lòng sử dụng máy dò khí dễ cháy để kiểm tra trước khi dỡ và mở thùng chứa.
- Không có nguồn lửa hay hút thuốc. Tuân theo các quy tắc và luật pháp địa phương.



CẢNH BÁO

- Không được phép sử dụng điều hòa trong phòng có lửa đang cháy (như nguồn lửa, kho khí than đang làm việc, lò sưởi đang vận hành).
- Không được phép khoan lỗ hoặc đốt ống kết nối.
- Điều hòa phải được lắp đặt trong không gian lớn hơn diện tích không gian tối thiểu. Diện tích không gian tối thiểu được hiển thị trên nhãn máy hoặc bảng a sau đây.
Phải kiểm tra rò rỉ sau khi lắp đặt.
- Nhà sản xuất sẽ cung cấp hướng dẫn lắp đặt và sử dụng sản phẩm này.

Phạm vi nhiệt độ làm việc

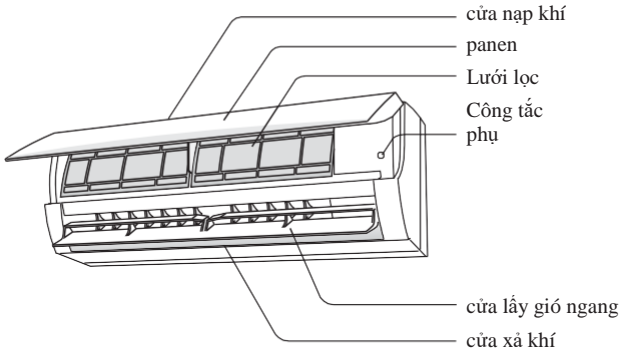
	Cực lạnh DB/WB (°C)	Cực nóng DB/WB (°C)
Làm mát tối đa	32/23	43/26
Sưởi ấm tối đa	27/-	24/18

THÔNG BÁO:

- Phạm vi nhiệt độ hoạt động (nhiệt độ ngoài trời) để làm mát thiết bị là 18°C~ 43°C; cho thiết bị bơm nhiệt là -7°C~ 43°C.

Tên bộ phận

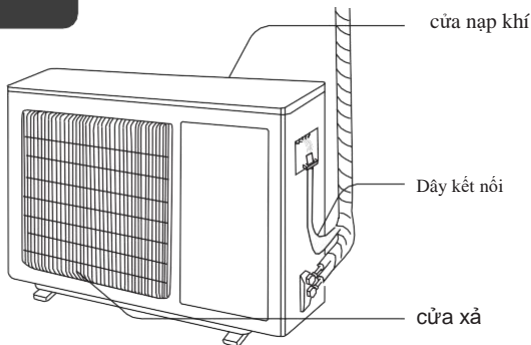
Cục lạnh



điều khiển từ xa

(Nội dung hoặc vị trí màn hình hiển thị có thể khác với hình ảnh ở trên, vui lòng tham khảo các sản phẩm thực tế)

Cục nóng



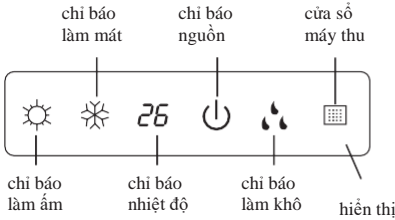
THÔNG BÁO:

Sản phẩm thực tế có thể khác với hình ảnh ở trên, vui lòng tham khảo các sản phẩm thực tế.

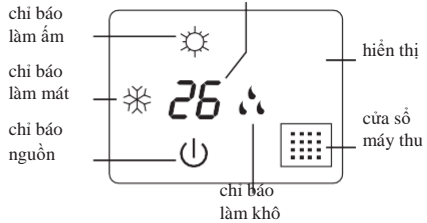
Tên bộ phận

Hiển thị

Cho một số model:



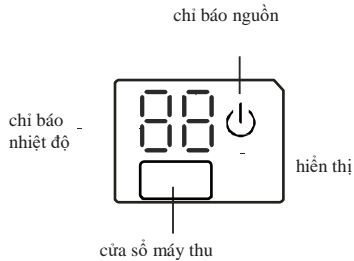
Cho một số model: chỉ báo nhiệt độ



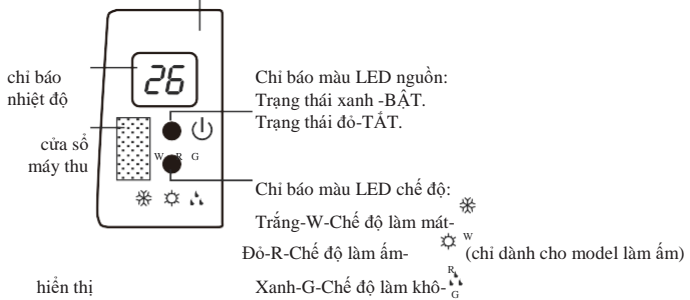
Cho một số model:



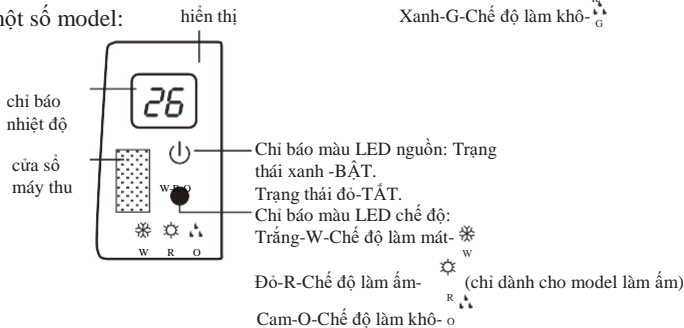
Cho một số model:



Cho một số model:

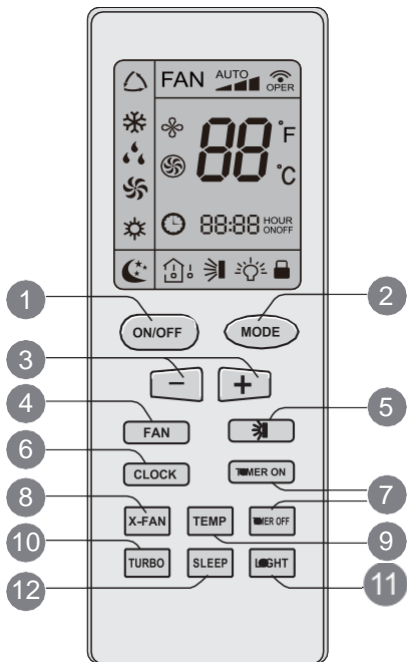


Cho một số model:



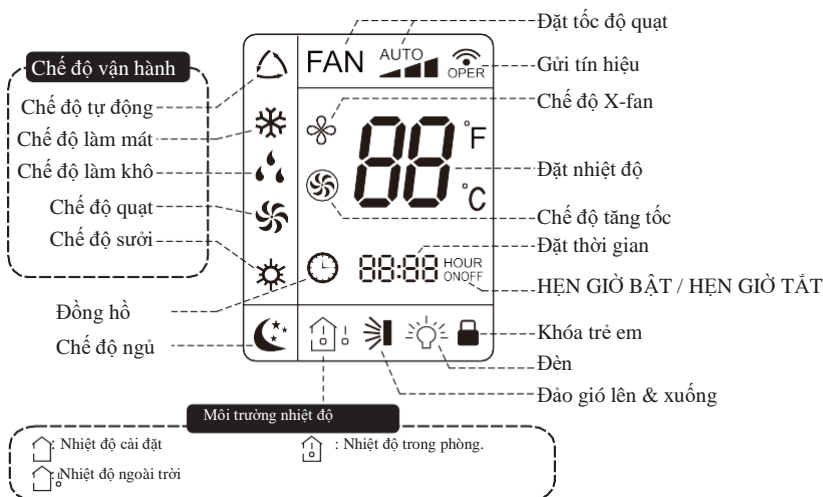
Hiển thị nội dung hoặc vị trí có thể khác với hình ảnh ở trên,
vui lòng tham khảo các sản phẩm thực tế

Các nút trên điều khiển từ xa




- 1 Nút ON/OFF (BẬT/TẮT)
- 2 Nút MODE (CHẾ ĐỘ)
- 3 nút +/-
- 4 nút FAN (QUẠT)
- 5 Nút
- 6 Nút CLOCK (ĐỒNG HỒ)
- 7 HẸN GIỜ BẬT / HẸN GIỜ TẮT nút
- 8 Nút X-FAN
Lưu ý: X-FAN tương tự với THỜI
- 9 Nút TEMP (NHIỆT ĐỘ)
- 10 Nút TURBO (TĂNG TỐC)
- 11 Nút LIGHT (Đèn)
- 12 Nút SLEEP (NGỦ)

Giới thiệu các biểu tượng trên màn hình hiển thị



Giới thiệu các nút trên bộ điều khiển từ xa

Lưu ý:

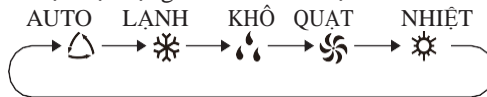
- Đây là bộ điều khiển từ xa sử dụng chung, có thể sử dụng điều khiển cho các máy điều hòa đa chức năng; Đối với một số chức năng mà model không có, nếu nhấn nút tương ứng trên bộ điều khiển từ xa, thiết bị sẽ giữ trạng thái chạy ban đầu.
- Sau khi cấp nguồn, máy điều hòa sẽ phát ra âm thanh.
Chỉ báo hoạt động “” BẬT (Chỉ báo màu đỏ, màu sắc khác nhau cho các model khác nhau). Sau đó, bạn có thể vận hành điều hòa bằng cách sử dụng bộ điều khiển từ xa.









1 Nút ON/OFF

Nhấn nút này để bật thiết bị. Nhấn nút này một lần nữa để tắt thiết bị.

2 Nút MODE (CHẾ ĐỘ)

Nhấn nút này để chọn chế độ hoạt động cần thiết của bạn.



- Khi chọn chế độ tự động, điều hòa sẽ hoạt động tự động theo cài đặt xuất xưởng. Đặt nhiệt độ có thể được điều chỉnh và cũng sẽ không được hiển thị. Nhấn nút “FAN” (QUẠT) có thể điều chỉnh tốc độ quạt. Nhấn nút “” có thể điều chỉnh góc thổi của quạt.
- Sau khi chọn chế độ mát, điều hòa sẽ hoạt động ở chế độ làm mát. Đèn chỉ báo làm mát “” trên cục lạnh đang BẬT (Đèn chỉ báo này không có sẵn cho một số model). Nhấn nút “+” hoặc “-” để điều chỉnh nhiệt độ. Nhấn nút “FAN” (QUẠT) để điều chỉnh tốc độ quạt. Nhấn “” để điều chỉnh góc thổi của quạt.
- Khi chọn chế độ làm khô, điều hòa hoạt động ở tốc độ thấp ở chế độ làm khô. Đèn chỉ báo làm khô “” trên cục lạnh đang BẬT (Đèn chỉ báo này không có sẵn cho một số model). Ở chế độ làm khô, không thể điều chỉnh tốc độ quạt. Nhấn “” để điều chỉnh góc thổi của quạt.
- Khi chọn chế độ quạt, điều hòa sẽ chỉ thổi quạt, không làm mát và không sưởi ấm. Tất cả các đèn chỉ báo đều TẮT. Nhấn nút “FAN” (QUẠT) để điều chỉnh tốc độ quạt. Nhấn nút “” để điều chỉnh góc thổi của quạt.
- Khi chọn chế độ sưởi, điều hòa hoạt động ở chế độ sưởi ấm. Đèn chỉ báo sưởi ấm “” trên cục lạnh đang BẬT (Đèn chỉ báo này không có sẵn cho một số model). Nhấn nút “+” hoặc “-” để điều chỉnh nhiệt độ. Nhấn nút “FAN” (QUẠT) để điều chỉnh tốc độ quạt. Nhấn nút “” để điều chỉnh góc thổi của quạt. (Thiết bị chỉ làm mát sẽ không nhận tín hiệu chế độ sưởi ấm. Nếu cài đặt chế độ sưởi ấm bằng bộ điều khiển từ xa, nhấn nút ON/OFF (BẬT/TẮT) để có thể khởi động thiết bị).

Lưu ý:

- Để ngăn không khí lạnh, sau khi khởi động chế độ sưởi ấm, cục lạnh sẽ trì hoãn 1~5 phút để thổi khí (thời gian trễ thực tế phụ thuộc vào nhiệt độ môi trường trong nhà).
- Đặt phạm vi nhiệt độ từ bộ điều khiển từ xa: 16~30°C; Tốc độ quạt: tự động, tốc độ

Giới thiệu các nút trên bộ điều khiển từ xa

chậm, tốc độ trung bình, tốc độ cao.

Giới thiệu các nút trên bộ điều khiển từ xa

3 Nút +/-

- Nhấn nút “+” hoặc “-” khi tăng hoặc giảm nhiệt độ đã đặt 1°C. Giữ nút “+” hoặc “-”, 2 giây sau, nhiệt độ đặt trên bộ điều khiển từ xa sẽ thay đổi nhanh chóng. Khi thả nút sau khi cài đặt xong, đèn chỉ báo nhiệt độ trên cục lạnh sẽ thay đổi tương ứng. (Không thể điều chỉnh nhiệt độ theo chế độ tự động)
- Khi cài đặt HẸN GIỜ BẬT, HẸN GIỜ TẮT hoặc ĐỒNG HỒ, nhấn nút “+” hoặc “-” để điều chỉnh thời gian. (Tham khảo nút CLOCK (ĐỒNG HỒ), TIMER ON (HẸN GIỜ BẬT), TIMER OFF (HẸN GIỜ TẮT))

4 Nút FAN (QUẠT)

Nhấn nút này có thể đặt tốc độ quạt theo vòng tròn như: tự động (AUTO), thấp () , trung bình () , cao () .

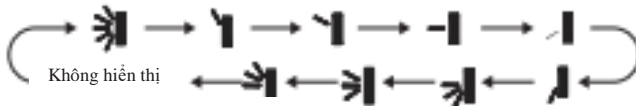


Lưu ý:


- Ở tốc độ TỰ ĐỘNG, điều hòa sẽ tự động chọn tốc độ quạt phù hợp theo cài đặt xuất xưởng.
- Tốc độ quạt ở chế độ làm khô là tốc độ thấp.









5 Nút

Nhấn nút này có thể chọn góc lên & xuống. Góc thổi của quạt có thể được chọn theo vòng tròn như sau:



(Cửa gió ngang dừng ở vị trí hiện tại)

Khi chọn chế độ “  ”, điều hòa đang thổi quạt tự động. Cửa gió ngang sẽ tự động xoay lên & xuống ở góc tối đa.

- Khi chọn chế độ “  ,  ,  ,  ”, điều hòa đang thổi quạt tại vị trí cố định. Cửa gió nằm ngang sẽ dừng ở vị trí cố định.
- Khi chọn “  ,  ,  ”, điều hòa đang thổi quạt ở góc cố định. Cửa gió nằm ngang sẽ gửi không khí ở góc cố định.
- Giữ “  ” trên 2 giây để đặt góc xoay yêu cầu của bạn. Khi đạt đến góc yêu cầu của bạn, hãy nhả nút.



Giới thiệu các nút trên bộ điều khiển từ xa

Lưu ý:

- "⇒, ⇐, ⇨" có thể không khả dụng. Khi điều hòa nhận được tín hiệu này, điều hòa sẽ tự động thôi quạt.

Giới thiệu các nút trên bộ điều khiển từ xa

6 Nút CLOCK (ĐỒNG HỒ)


Nhấn nút này để đặt thời gian đồng hồ. Biểu tượng “” trên điều khiển từ xa sẽ nhấp nháy. Nhấn nút “+” hoặc “-” trong vòng 5 giây để đặt thời gian đồng hồ. Mỗi lần nhấn nút “+” hoặc “-”, thời gian đồng hồ sẽ tăng hoặc giảm 1 phút. Nếu giữ nút “+” hoặc “-” 2 giây sau, thời gian sẽ thay đổi nhanh chóng. Nhấn nút này khi đạt đến thời gian cần thiết của bạn. Nhấn nút “CLOCK” (ĐỒNG HỒ) để xác nhận thời gian. Biểu tượng “” dừng nhấp nháy.


Lưu ý:

- Thời gian đồng hồ thông qua chế độ 24 giờ.
- Khoảng thời gian giữa hai hoạt động có thể vượt quá 5 giây. Nếu không, bộ điều khiển từ xa sẽ thoát khỏi trạng thái thiết lập. Hoạt động cho TIMER ON/TIMER OFF (HẸN GIỜ BẬT/HẸN GIỜ TẮT) như nhau.


7 Nút TIMER ON/TIMER OFF (HẸN GIỜ BẬT/HẸN GIỜ TẮT)


• Nút TIMER ON (HẸN GIỜ BẬT)

Nút “TIMER ON” (HẸN GIỜ BẬT) có thể đặt thời gian cho hẹn giờ bật. Sau khi nhấn nút này, biểu tượng, “” sẽ biến mất và chữ “ON” (BẬT) trên điều khiển từ xa nhấp nháy. Nhấn nút “+” hoặc “-” để điều chỉnh cài đặt TIMER ON (HẸN GIỜ BẬT). Sau mỗi lần nhấn nút “+” hoặc “-”, cài đặt TIMER ON (HẸN GIỜ BẬT) sẽ tăng hoặc giảm 1 phút. Giữ nút “+” hoặc “-”, 2 giây sau, thời gian sẽ thay đổi nhanh chóng cho đến khi đạt đến thời gian cần thiết của bạn.

Nhấn “TIMER ON” (HẸN GIỜ BẬT) để xác nhận. Từ “ON” (BẬT) sẽ ngừng nhấp nháy. Biểu tượng “” lại hiển thị. Hủy TIMER ON (HẸN GIỜ BẬT): Khi HẸN GIỜ BẬT được khởi động, nhấn nút “TIMER ON” (HẸN GIỜ BẬT) để hủy.

• Nút TIMER OFF (HẸN GIỜ TẮT)

Nút “TIMER OFF” (HẸN GIỜ TẮT) có thể đặt thời gian cho hẹn giờ tắt. Sau khi nhấn nút này, biểu tượng, “” sẽ biến mất và chữ “OFF” (TẮT) trên điều khiển từ xa nhấp nháy. Nhấn nút “+” hoặc “-” để điều chỉnh cài đặt TIMER OFF (HẸN GIỜ TẮT). Sau mỗi lần nhấn nút “+” hoặc “-”, cài đặt TIMER OFF (HẸN GIỜ TẮT) sẽ tăng hoặc giảm 1 phút. Giữ nút “+” hoặc “-”, 2 giây sau, thời gian sẽ thay đổi nhanh chóng cho đến khi đạt đến thời gian cần thiết của bạn.

Nhấn “TIMER OFF” (HẸN GIỜ TẮT) từ “OFF” (TẮT) sẽ ngừng nhấp nháy. Biểu tượng “” lại hiển thị. Hủy TIMER OFF (HẸN GIỜ TẮT): Khi HẸN GIỜ OFF được khởi động, nhấn nút “TIMER OFF” (HẸN GIỜ TẮT) để hủy.

Lưu ý:

- Trong trạng thái bật và tắt, bạn có thể đặt TIMER OFF (HẸN GIỜ TẮT) hoặc TIMER ON (HẸN GIỜ BẬT) đồng thời.
- Trước khi đặt TIMER ON (HẸN GIỜ BẬT) hoặc TIMER OFF (HẸN GIỜ TẮT), vui lòng điều chỉnh thời gian của đồng hồ.
- Sau khi khởi động TIMER OFF (HẸN GIỜ TẮT) hoặc TIMER ON (HẸN GIỜ BẬT),

Giới thiệu các nút trên bộ điều khiển từ xa

đặt giá trị lưu thông hằng số. Sau đó, điều hòa sẽ được bật hoặc tắt theo thời gian cài đặt. Nút ON/OFF (BẬT/TẮT) không có hiệu lực trong cài đặt. Nếu bạn không cần chức năng này, vui lòng sử dụng bộ điều khiển từ xa để hủy chức năng.

8 Nút X-FAN

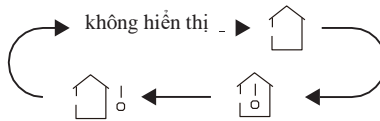
Nhấn nút này trong chế độ làm mát và làm khô để khởi động chức năng x-fan và biểu tượng “☼” trên bộ điều khiển từ xa sẽ được hiển thị. Nhấn nút này một lần nữa để hủy chức năng x-fan và biểu tượng “☼” sẽ biến mất.




Lưu ý:

- Khi bật chức năng x-fan, nếu tắt điều hòa, quạt trong nhà vẫn sẽ hoạt động ở tốc độ thấp trong một thời gian để thổi nước dư bên trong ống dẫn khí.
- Trong quá trình vận hành chế độ x-fan, nhấn nút “X-FAN” để tắt chức năng x-fan. Quạt trong nhà sẽ ngừng hoạt động ngay lập tức.


9 Nút TEMP (NHIỆT ĐỘ)

Bằng cách nhấn nút này, bạn có thể thấy nhiệt độ cài đặt trong nhà, nhiệt độ môi trường trong nhà cho nhiệt độ môi trường ngoài trời trên màn hình của cục lạnh. Cài đặt trên bộ điều khiển từ xa được chọn theo vòng tròn như sau:





- Khi chọn “” hoặc không hiển thị bằng bộ điều khiển từ xa, đèn chỉ báo nhiệt độ trên cục lạnh hiển thị nhiệt độ cài đặt.
- Khi chọn “” bằng bộ điều khiển từ xa, chỉ báo nhiệt độ trên cục lạnh sẽ hiển thị nhiệt độ môi trường trong nhà.
- Khi chọn “” bằng bộ điều khiển từ xa, chỉ báo nhiệt độ trên cục lạnh sẽ hiển thị nhiệt độ môi trường ngoài trời.

Lưu ý:



- Hiển thị nhiệt độ ngoài trời không khả dụng ở một số model. Vào thời điểm đó, cục lạnh nhận được tín hiệu báo “” đồng thời hiển thị nhiệt độ đặt trong nhà.
- Nó được mặc định hiển thị nhiệt độ cài đặt khi bật thiết bị. Không có màn hình trong bộ điều khiển từ xa.
- Chỉ dành cho những model có cục lạnh có màn hình kép.
- Khi chọn hiển thị nhiệt độ môi trường trong nhà hoặc ngoài trời, đèn chỉ báo nhiệt độ trong nhà sẽ hiển thị nhiệt độ tương ứng và tự động chuyển sang hiển thị nhiệt độ cài đặt sau ba hoặc năm giây.

10 Nút TURBO (TĂNG TỐC)



Giới thiệu các nút trên bộ điều khiển từ xa

Trong chế độ COOL (LÀM MÁT) hoặc HEAT (SUỐI ẤM), nhấn nút này để chuyển sang chế độ COOL (LÀM MÁT) nhanh hoặc HEAT (SUỐI ẤM) nhanh. Biểu tượng “” icon được hiển thị trên bộ điều khiển từ xa. Nhấn nút này một lần nữa để thoát chức năng tăng tốc và biểu tượng “” sẽ biến mất.

11 Nút LIGHT (ĐÈN)



Nhấn nút này để tắt đèn hiển thị trên cục lạnh. Biểu tượng “” trên điều khiển từ xa sẽ biến mất. Nhấn nút này một lần nữa để bật đèn hiển thị. Biểu tượng “” hiển thị.

12 Nút SLEEP (NGỦ)

Trong chế độ LÀM MÁT, SUỐI hoặc KHÔ, nhấn nút này để khởi động chức năng ngủ. Biểu tượng “” được hiển thị trên bộ điều khiển từ xa. Nhấn nút này một lần nữa để hủy chức năng ngủ và biểu tượng “” sẽ biến mất.

Giới thiệu chức năng của các nút kết hợp


Chức năng khóa trẻ em

Nhấn “+” và “-” đồng thời để bật hoặc tắt chức năng khóa trẻ em. Khi chức năng khóa trẻ em được bật, biểu tượng “” được hiển thị trên bộ điều khiển từ xa. Nếu bạn vận hành bộ điều khiển từ xa, biểu tượng “” sẽ nhấp nháy ba lần mà không gửi tín hiệu đến thiết bị.


Chức năng chuyển đổi hiển thị nhiệt độ

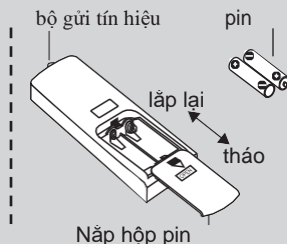
Trong trạng thái TẮT, nhấn đồng thời các nút “-” và “MODE” (CHẾ ĐỘ) để chuyển đổi hiển thị nhiệt độ giữa °C và °F.

Hướng dẫn vận hành

1. Sau khi bật nguồn, nhấn nút “ON/OFF” (BẬT/TẮT) trên bộ điều khiển từ xa bật điều hòa.
2. Nhấn nút “MODE” (CHẾ ĐỘ) để chọn chế độ cần thiết của bạn. TỰ ĐỘNG, LÀM MÁT, LÀM KHÔ, QUẠT, SUỐI ẨM.
3. Nhấn nút “+” hoặc “-” để đặt nhiệt độ yêu cầu của bạn. (Không thể điều chỉnh nhiệt độ ở chế độ tự động).
4. Nhấn nút “FAN” (QUẠT) để đặt tốc độ quạt yêu cầu của bạn: tốc độ tự động, thấp, trung bình và cao .
5. Nhấn "  " để chọn góc thổi của quạt.

Thay pin bộ điều khiển từ xa

1. Nhấn vào mặt sau của bộ điều khiển từ xa được đánh dấu “”, như thể hiện trong hình, và sau đó đẩy nắp hộp pin dọc theo hướng mũi tên.
2. Thay thế hai pin khô 7# (AAA 1,5V) và đảm bảo chính xác vị trí của cực “+” và cực “-”.
3. Lắp lại nắp hộp pin.

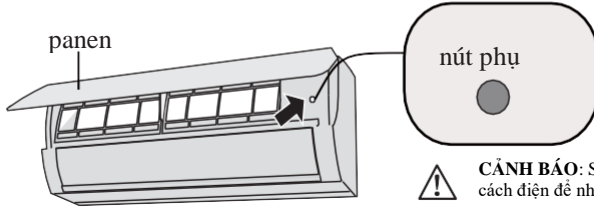


LƯU Ý

- Trong quá trình vận hành, hướng bộ gửi tín hiệu của bộ điều khiển từ xa vào cửa sổ nhận trên cục lạnh.
- Khoảng cách giữa bộ gửi tín hiệu và cửa sổ nhận tín hiệu không quá 8m và không có chướng ngại vật nào giữa chúng.
- Tín hiệu có thể dễ dàng bị nhiễu trong phòng có đèn huỳnh quang hoặc điện thoại không dây; bộ điều khiển từ xa nên gần với cục lạnh trong quá trình hoạt động.
- Thay pin mới của cùng một model khi cần thay thế.
- Khi bạn không sử dụng bộ điều khiển từ xa trong một thời gian dài, vui lòng tháo pin ra.
- Nếu màn hình trên bộ điều khiển từ xa mờ hoặc ở đó không có màn hình, vui lòng thay pin.

Hoạt động khẩn cấp

Nếu mất hoặc hỏng bộ điều khiển từ xa, vui lòng sử dụng nút phụ để bật hoặc tắt điều hòa. Hoạt động chi tiết như dưới đây:
Như thể hiện trong hình pane mở, nhấn nút phụ để bật hoặc tắt máy điều hòa không khí. Khi điều hòa được bật, nó sẽ hoạt động ở chế độ tự động.



CẢNH BÁO: Sử dụng vật liệu cách điện để nhấn nút phụ

Vệ sinh và bảo trì

CẢNH BÁO

- Tắt điều hòa và ngắt nguồn trước khi vệ sinh điều hòa để tránh bị điện giật.
- Không rửa điều hòa bằng nước để tránh bị điện giật.
- Không sử dụng chất lỏng dễ bay hơi để vệ sinh điều hòa.
- Không dùng chất tẩy rửa ăn mòn để vệ sinh điều hòa, việc xịt nước mạnh trực tiếp vào bề mặt sản phẩm có thể gây hư hỏng lớp vỏ ngoài, thậm chí chạm điện.

Vệ sinh bề mặt cục lạnh

Khi bề mặt của cục lạnh bị bẩn, nên sử dụng vải khô mềm hoặc vải ướt để lau.

LƯU Ý:

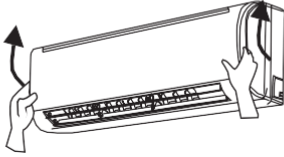
- Không tháo panen khi vệ sinh.

Vệ sinh và bảo trì

Vệ sinh bộ lọc

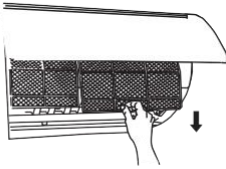
1 Mở panen

Kéo panen đến một góc nhất định như trình bày trong hình



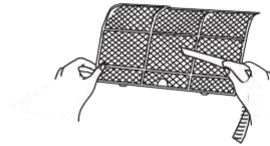
2 Tháo lưới lọc

Tháo lưới lọc theo chỉ dẫn trên hình



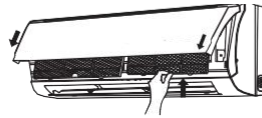
3 Vệ sinh lưới lọc

- Sử dụng dụng cụ hút bụi hoặc nước để vệ sinh lưới lọc
- Khi lưới lọc bẩn, sử dụng nước (dưới 45°C) để vệ sinh
- Và sau đó đặt lưới lọc ở nơi râm mát để hong khô.



4 Lắp lưới lọc

Lắp lưới và sau đó đóng chặt nắp panen



CẢNH BÁO

- Nên vệ sinh lưới lọc ba tháng một lần. nếu có quá nhiều bụi trong môi trường vận hành thì nên tăng tần suất vệ sinh
- Sau khi tháo lưới lọc, không chạm vào cánh để tránh bị thương
- Không sử dụng lửa hoặc máy sấy tóc để làm khô lưới lọc tránh biến dạng và nguy cơ cháy nổ

Vệ sinh và bảo trì

THÔNG BÁO: Kiểm tra trước mùa sử dụng

1. Kiểm tra xem cửa nạp khí và cửa xả khí có bị tắc nghẽn không.
2. Kiểm tra xem công tắc, phích cắm và ổ cắm có trong tình trạng tốt không.
3. Kiểm tra xem lưới lọc có sạch không
4. Kiểm tra xem giá đỡ cho cục nóng có bị hỏng hoặc bị ăn mòn không. Nếu có, xin vui lòng liên hệ với đại lý.
5. Kiểm tra xem ống xả có bị hư hỏng không.

THÔNG BÁO: Kiểm tra sau mùa sử dụng

1. Ngắt kết nối nguồn điện.
2. Vệ sinh bộ lọc và panen cục lạnh
3. Kiểm tra xem giá đỡ cho cục nóng có bị hỏng hoặc bị ăn mòn không. Nếu có, xin vui lòng liên hệ với đại lý.

Khi không sử dụng :

1. Nhiều vật liệu đóng gói là vật liệu có thể tái chế. Vui lòng thải bỏ những vật liệu này ở đơn vị tái chế thích hợp.
2. Nếu bạn muốn thải bỏ điều hòa, vui lòng liên hệ với đại lý địa phương hoặc trung tâm dịch vụ tư vấn để biết phương pháp thải bỏ chính xác.

Phân tích sự cố

Phân tích hiện tượng chung

Vui lòng kiểm tra các mục dưới đây trước khi yêu cầu bảo trì. Nếu vẫn không thể xử lý sự cố, vui lòng liên hệ với đại lý địa phương hoặc chuyên viên đủ trình độ.

Hiện tượng	Mục kiểm tra	Giải pháp
Cục lạnh không thể nhận tín hiệu của bộ điều khiển từ xa hoặc bộ điều khiển từ xa không hoạt động.	● Liệu cục nóng có bị can thiệp nghiêm trọng không (chẳng hạn như tĩnh điện, điện áp ổn định)?	● Rút phích cắm ra. Cắm lại phích cắm sau khoảng 3 phút, sau đó bật lại thiết bị.
	● Liệu bộ điều khiển từ xa có nằm trong phạm vi nhận tín hiệu không?	● Phạm vi nhận tín hiệu là 8m.
	● Liệu có vật cản không?	● Loại bỏ vật cản.
	● Liệu bộ điều khiển từ xa có đang hướng vào cửa sổ nhận không?	● Chọn góc thích hợp và hướng bộ điều khiển từ xa vào cửa sổ nhận trên cục lạnh.
	● Độ nhạy của bộ điều khiển từ xa có thấp không; có hiển thị mờ và không hiển thị không?	● Kiểm tra pin. Nếu nguồn điện pin quá thấp, vui lòng thay thế.
	● Không hiển thị khi vận hành bộ điều khiển từ xa?	● Kiểm tra xem bộ điều khiển từ xa có bị hỏng không. Nếu có, hãy thay thế.
	● Đèn huỳnh quang trong phòng?	● Đưa bộ điều khiển từ xa tới gần cục lạnh. ● Tắt đèn huỳnh quang và sau đó thử lại.
Không có không khí phát ra từ cục lạnh	● Cửa nạp khí hoặc cửa xả khí của cục lạnh có bị tắc không?	● Loại bỏ vật cản.
	● Ở chế độ sưởi, nhiệt độ trong nhà có đạt đến nhiệt độ thiết lập không?	● Sau khi đạt đến nhiệt độ thiết lập, cục lạnh sẽ dừng thổi không khí.
	● Chế độ sưởi vừa mới được bật?	● Để tránh thổi khí lạnh, cục lạnh sẽ được khởi động sau khi tạm dừng trong vài phút, đây là hiện tượng phổ biến.

Phân tích sự cố

Hiện tượng	Mục kiểm tra	Giải pháp
Điều hòa không hoạt động.	● Mất điện?	● Chờ cho đến khi có điện lại.
	● Phích cắm lỏng?	● Cắm lại phích cắm.
	● Công tắc ngắt hoặc cầu chì bị cháy?	● Yêu cầu chuyên gia thay thế công tắc hoặc cầu chì.
	● Dây điện có trục trặc?	● Yêu cầu chuyên gia thay thế.
	● Thiết bị đã khởi động lại ngay sau khi ngừng hoạt động?	● Đợi 3 phút, và sau đó bật lại thiết bị.
	● Liệu đã thiết lập chức năng cho bộ điều khiển từ xa đúng chưa?	● Đặt lại chức năng.
Sương mù phát ra từ cửa xả khí của cục lạnh	● Nhiệt độ trong nhà và độ ẩm cao nhanh?	● Vì không khí trong nhà được làm mát Một lúc sau, nhiệt độ trong nhà và độ ẩm sẽ giảm và sương sẽ biến mất.
Không thể điều chỉnh nhiệt độ .	● Thiết bị đang hoạt động ở chế độ tự động?	● Không thể điều chỉnh nhiệt độ ở chế độ tự động. Vui lòng chuyển chế độ hoạt động nếu bạn cần điều chỉnh nhiệt độ.
	● Nhiệt độ bạn yêu cầu vượt quá phạm vi nhiệt độ đã đặt?	● Phạm vi nhiệt độ đặt: 16°C~16°C.
Hiệu quả làm mát (sưởi ấm) không tốt.	● Điện áp quá thấp?	● Đợi đến khi điện áp trở lại bình thường.
	● Bộ lọc có bị bẩn không?	● Vệ sinh bộ lọc
	● Đặt nhiệt độ trong phạm vi thích hợp?	● Điều chỉnh nhiệt độ đến phạm vi
	● Cửa và cửa sổ đang mở?	Đóng cửa và cửa sổ.

Phân tích sự cố

Hiện tượng	Mục kiểm tra	Giải pháp
Phát ra mùi	<ul style="list-style-type: none">• Liệu có nguồn phát mùi, chẳng hạn như đồ nội thất và thuốc lá, v.v. không	<ul style="list-style-type: none">• Loại bỏ nguồn mùi.• Vệ sinh bộ lọc
Điều hòa vận hành bất thường	<ul style="list-style-type: none">• Có gì can thiệp chẳng hạn như sấm sét, thiết bị không dây, v.v. không	<ul style="list-style-type: none">• Ngắt kết nối nguồn, đặt lại nguồn, và sau đó bật lại thiết bị.
Cục nóng Có hơi	<ul style="list-style-type: none">• Chế độ sưởi được bật chưa?	<ul style="list-style-type: none">• Trong quá trình rã đông ở chế độ sưởi có thể tạo ra hơi nước, đây là một hiện tượng bình thường.
Tiếng nước chảy	<ul style="list-style-type: none">• Điều hòa vừa được bật hoặc tắt?	<ul style="list-style-type: none">• Tiếng ồn là âm thanh chất làm lạnh chảy bên trong thiết bị thiết bị phát ra, đây là hiện tượng bình thường
Tiếng nứt gãy	<ul style="list-style-type: none">• Điều hòa vừa được bật hoặc tắt?	<ul style="list-style-type: none">• Đây là âm thanh ma sát gây ra bởi tác động giãn và/hoặc co panen hoặc các bộ phận khác do thay đổi

Phân tích sự cố

Mã lỗi

- Khi trạng thái điều hòa không bình thường, chỉ báo nhiệt độ ở cục lạnh sẽ nhấp nháy để hiển thị mã lỗi tương ứng. Vui lòng tham khảo danh sách dưới đây để xác định mã lỗi.

Mã lỗi	Xử lý sự cố
U8	Có thể được loại bỏ sau khi khởi động lại thiết bị. Nếu không, xin vui lòng liên hệ với các chuyên gia có trình độ để bảo dưỡng.
H6	Có thể được loại bỏ sau khi khởi động lại thiết bị. Nếu không, xin vui lòng liên hệ với các chuyên gia có trình độ để bảo dưỡng.
H3	Có thể được loại bỏ sau khi khởi động lại thiết bị. Nếu không, xin vui lòng liên hệ với các chuyên gia có trình độ để bảo dưỡng.
E1	Có thể được loại bỏ sau khi khởi động lại thiết bị. Nếu không, xin vui lòng liên hệ với các chuyên gia có trình độ để bảo dưỡng.
E5	Có thể được loại bỏ sau khi khởi động lại thiết bị. Nếu không, xin vui lòng liên hệ với các chuyên gia có trình độ để bảo dưỡng.
E6	Có thể được loại bỏ sau khi khởi động lại thiết bị. Nếu không, xin vui lòng liên hệ với các chuyên gia có trình độ để bảo dưỡng.
E8	Có thể được loại bỏ sau khi khởi động lại thiết bị. Nếu không, xin vui lòng liên hệ với các chuyên gia có trình độ để bảo dưỡng.
C5	Xin vui lòng liên hệ với các chuyên gia có trình độ để bảo dưỡng.
F0	Xin vui lòng liên hệ với các chuyên gia có trình độ để bảo dưỡng.
F1	Xin vui lòng liên hệ với các chuyên gia có trình độ để bảo dưỡng.
F2	Xin vui lòng liên hệ với các chuyên gia có trình độ để bảo dưỡng.

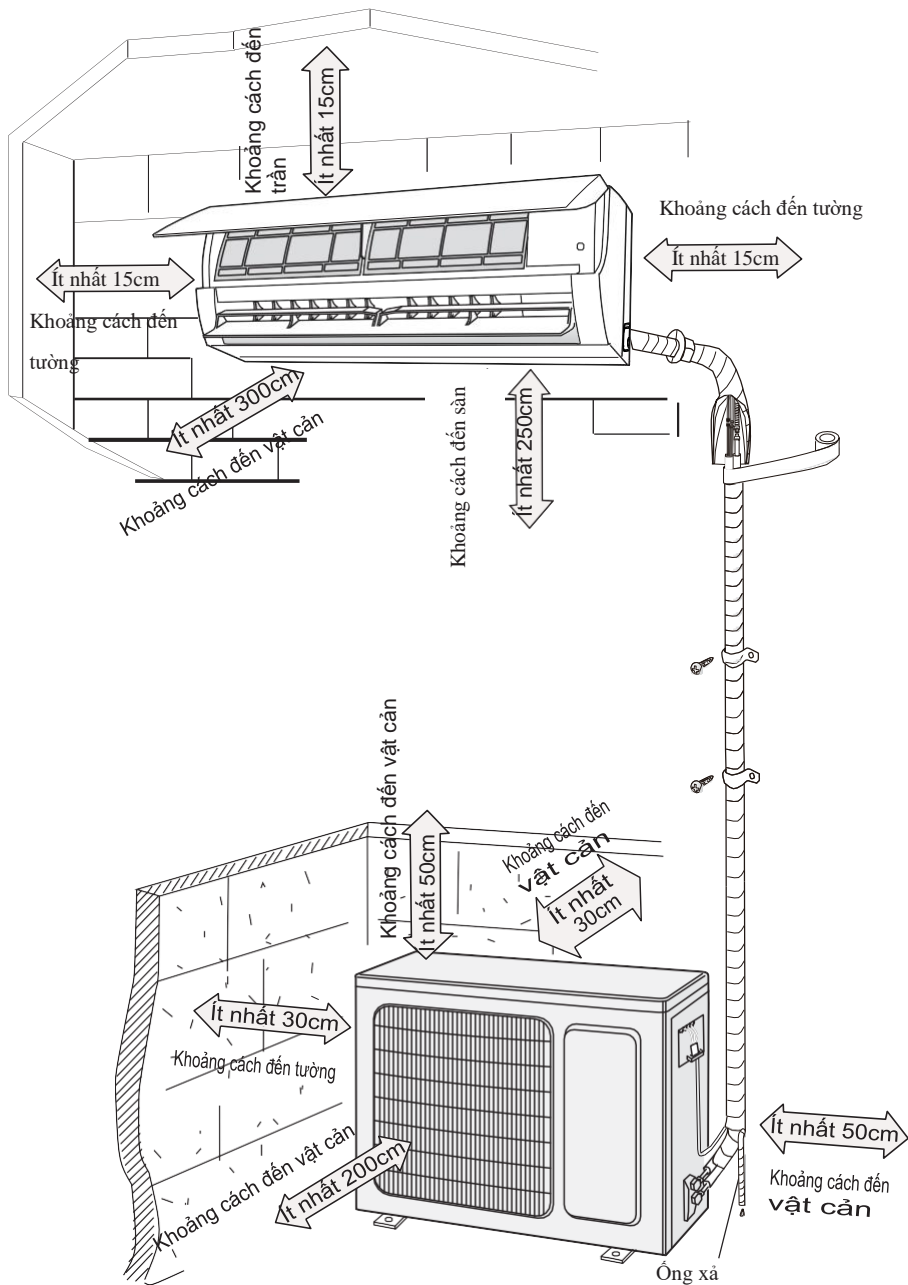
Lưu ý: Nếu có các mã lỗi khác, vui lòng liên hệ với các chuyên gia có trình độ để bảo dưỡng.



CẢNH BÁO

- Khi xảy ra hiện tượng dưới đây, vui lòng tắt điều hòa và ngắt kết nối nguồn điện ngay lập tức và sau đó liên hệ với đại lý bán hàng hoặc chuyên gia có trình độ để bảo dưỡng.
 - Dây nguồn quá nóng hoặc bị hỏng.
 - Có âm thanh bất thường trong quá trình hoạt động.
 - Công tắc điện ngắt thường xuyên.
 - Điều hòa tỏa mùi khét.
 - Cục lạnh bị rò rỉ.
- Nếu điều hòa hoạt động trong điều kiện bất thường có thể gây ra sự cố, điện giật hoặc nguy cơ cháy nổ.

Sơ đồ kích thước lắp đặt



Biện pháp phòng ngừa an toàn để lắp đặt và di chuyển thiết bị

Để đảm bảo an toàn, xin lưu ý các biện pháp phòng ngừa sau.

⚠ Cảnh báo

- **Khi lắp đặt hoặc di chuyển thiết bị, đảm bảo giữ cho mạch chất làm lạnh không có không khí hoặc các chất khác ngoài chất làm lạnh được chỉ định.**
Nếu có không khí hoặc chất lạ khác trong mạch chất làm lạnh sẽ làm tăng áp suất hệ thống hoặc vỡ máy nén, dẫn đến chấn thương.
- **Khi lắp đặt hoặc di chuyển thiết bị này, không nạp chất làm lạnh không tuân thủ với yêu cầu trên nhãn máy hoặc chất làm lạnh đủ tiêu chuẩn.**
Nếu không, có thể gây ra hoạt động bất thường, hoạt động sai, trục trặc cơ học hoặc thậm chí tai nạn an toàn hàng loạt.
- **Khi cần thu hồi chất làm lạnh trong quá trình di chuyển hoặc sửa chữa thiết bị, hãy chắc chắn rằng thiết bị đang chạy ở chế độ làm mát. Sau đó, đóng hoàn toàn van ở phía áp suất cao (van khóa lỏng). Khoảng 30-40 giây sau, đóng hoàn toàn van ở phía áp suất thấp (van khóa hơi), lập tức dừng thiết bị và ngắt nguồn. Xin lưu ý rằng thời gian thu hồi chất làm lạnh không quá 1 phút.**
Nếu quá trình thu hồi chất làm lạnh mất quá nhiều thời gian, không khí có thể bị hút vào và gây tăng áp suất hoặc vỡ máy nén, dẫn đến chấn thương.
- **Trong quá trình thu hồi chất làm lạnh, đảm bảo rằng van khóa lỏng và van khóa hơi được đóng hoàn toàn và ngắt nguồn trước khi tháo ống kết nối để tránh không khí bị hút vào, gây tăng áp suất hoặc vỡ máy nén, dẫn đến chấn thương khi vận hành lại.**
- **Khi lắp đặt thiết bị, đảm bảo rằng ống kết nối được kết nối chắc chắn trước khi máy nén bắt đầu chạy** để tránh không khí bị hút vào, gây tăng áp suất hoặc vỡ máy nén, dẫn đến chấn thương khi vận hành
- **Cấm lắp đặt thiết bị tại nơi có thể bị rò rỉ khí ăn mòn hoặc khí dễ cháy.**
Nếu có khí rò rỉ xung quanh thiết bị, có thể dẫn đến phát nổ và các tai nạn khác.
- **Không sử dụng dây nối dài cho các kết nối điện. Nếu dây điện không đủ dài, vui lòng liên hệ với trung tâm bảo dưỡng địa phương được ủy quyền và yêu cầu một dây điện thích hợp.**
Kết nối kém có thể dẫn đến điện giật hoặc cháy nổ.
- **Sử dụng các loại dây được chỉ định cho các kết nối điện giữa các cục lạnh và cục nóng. Kẹp chặt các dây để các đầu cắm của chúng không nhận được các áp lực bên ngoài.**
Dây điện không đủ công suất, kết nối dây sai và các đầu dây không an toàn có thể gây ra điện giật hoặc cháy nổ.

Dụng cụ để lắp đặt

1 Máy đo mức lỏng	2 Tua nơ vít	3 Máy khoan xoay đập
4 Đầu khoan	5 Nong ống	6 Cờ lê mô-men xoắn
7 Cờ lê hình đĩa	8 Dao cắt ống	9 Máy dò rò rỉ
10 Bơm chân không	11 Đồng hồ đo áp suất	12 Đồng hồ đo vạn năng
13 Cờ lê lục giác bên trong	14 Thước dây cuộn	

Lưu ý:

- Vui lòng liên hệ với đại lý địa phương để lắp đặt.
- Không sử dụng dây nguồn không đạt chất lượng

Lựa chọn vị trí lắp đặt

Yêu cầu cơ bản

Lắp đặt thiết bị ở những vị trí sau có thể gây ra sự cố. Nếu không thể tránh được, vui lòng tham khảo ý kiến của đại lý bán hàng địa phương:

1. Nơi có nguồn nhiệt mạnh, hoặc các vật dễ bay hơi lan truyền trong không khí.
2. Nơi có các thiết bị tần số cao (như máy hàn, thiết bị y tế).
3. Nơi gần khu vực bờ biển.
4. Nơi có dầu hoặc khói trong không khí.
5. Nơi có khí lưu huỳnh.
6. Những nơi khác có hoàn cảnh đặc biệt.
7. Không được lắp đặt thiết bị trong tiệm giặt ủi.
8. Không được phép lắp đặt trên cấu trúc nền không ổn định hoặc chuyển động (như xe tải) hoặc trong môi trường ăn mòn (như nhà máy hóa chất).

Cục lạnh

1. Không được có vật cản gần cửa nạp khí và cửa xả khí.
2. Chọn vị trí nơi nước ngưng tụ có thể được phân tán dễ dàng và không ảnh hưởng đến người khác.
3. Chọn vị trí thuận tiện để kết nối cục nóng và gần ổ cắm điện.
4. Chọn vị trí ngoài tầm với của trẻ em.
5. Vị trí có thể chịu được trọng lượng của cục lạnh, không làm tăng tiếng ồn và độ rung.
6. Thiết bị phải được lắp đặt cao hơn sàn 2,5m
7. Không lắp đặt cục lạnh ngay phía trên các thiết bị điện.
8. Cố gắng hết sức tránh xa đèn huỳnh quang.

Cục nóng

1. Chọn vị trí nơi tiếng ồn và không khí thoát ra từ cục nóng không ảnh hưởng đến khu vực lân cận.
2. Vị trí phải được thông gió tốt và khô ráo, trong đó cục nóng không được tiếp xúc trực tiếp với ánh sáng mặt trời hoặc gió mạnh.
3. Vị trí có thể chịu được trọng lượng của cục nóng.
4. Đảm bảo rằng việc lắp đặt tuân theo yêu cầu của sơ đồ kích thước lắp đặt.
5. Chọn vị trí xa tầm tay trẻ em và cách xa động vật hoặc thực vật. Nếu không thể cách xa được, vui lòng bổ sung hàng rào để bảo vệ an toàn.

Yêu cầu về kết nối điện

Biện pháp phòng ngừa an toàn

1. Phải tuân theo các quy định an toàn về điện khi lắp đặt thiết bị.
2. Tuân theo quy định an toàn của địa phương, sử dụng mạch nguồn điện và công tắc khí đủ điều kiện.
3. Đảm bảo nguồn điện phù hợp với yêu cầu của điều hòa. Nguồn điện không ổn định hoặc hệ thống dây điện không chính xác hoặc trực trực. Vui lòng lắp đặt cáp nguồn điện thích hợp trước khi sử dụng điều hòa.
4. Kết nối đúng dây có điện, dây trung hòa và dây nối đất của ổ cắm điện.
5. Phải đảm bảo ngắt nguồn điện trước khi tiến hành bất kỳ công việc nào liên quan đến điện và an toàn.
6. Không đặt nguồn điện trước khi hoàn thành lắp đặt
7. Nếu dây nguồn bị hư hỏng, yêu cầu nhà sản xuất hoặc đại lý dịch vụ của nhà sản xuất hoặc một người có trình độ tương tự thay thế dây nguồn để tránh nguy hiểm
8. Nhiệt độ của mạch chất làm lạnh rất cao, vui lòng để cáp kết nối cách xa ống đồng.
9. Phải lắp đặt thiết bị theo quy định đối với hệ thống dây điện quốc gia.
10. Thiết bị phải được lắp đặt, vận hành và cất giữ trong phòng có diện tích sàn lớn hơn "X"m² (tham khảo bảng 1).



Xin lưu ý rằng thiết bị chứa đầy khí dễ cháy R32. Xử lý thiết bị không phù hợp dẫn đến nguy cơ thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản. Chi tiết về chất làm lạnh này được tìm thấy trong chương "chất làm lạnh".

Yêu cầu nối đất

1. Điều hòa là thiết bị điện cao cấp. Thiết bị này phải được một chuyên gia thực hiện nối đất đúng cách bằng thiết bị nối đất chuyên dụng. Hãy chắc chắn rằng thiết bị luôn được nối đất hiệu quả, nếu không có thể gây ra điện giật.
2. Dây màu vàng-xanh lá trong điều hòa là dây nối đất, không được sử dụng dây này cho các mục đích khác.
3. Điện trở nối đất phải tuân thủ các quy định an toàn điện quốc gia.
4. Thiết bị phải được đặt ở vị trí có thể cắm được.
5. Nên cấm công tắc ngắt kết nối toàn cục có khoảng cách tiếp xúc ít nhất là 3 mm ở tất cả các cực trong hệ thống dây điện cố định. Đối với các model có phích cắm điện, đảm bảo phích cắm nằm trong tầm với sau khi lắp đặt.
6. Sử dụng bộ ngắt mạch với công suất phù hợp, xin lưu ý bảng dưới đây. Bộ ngắt mạch nên bao gồm khóa nam châm và chức năng khóa sườn, như vậy có thể bảo vệ khỏi bị đoản mạch và quá tải. (Chú ý: vui lòng không chỉ sử dụng cầu chì để bảo vệ mạch điện).

Điều hòa	Công suất bộ ngắt mạch
09K, 12K	10A
18K, 24K	25A

Lắp đặt cục lạnh

Bước một: chọn vị trí lắp đặt

Đề xuất vị trí lắp đặt với khách hàng rồi xác nhận vị trí với khách hàng

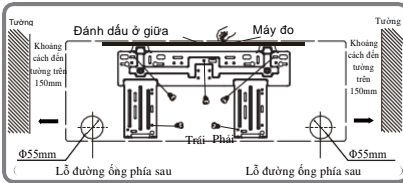
Bước hai: lắp đặt khung treo tường

1. Treo khung treo tường lên tường; điều chỉnh khung ở vị trí nằm ngang với thước đo mức lòng và sau đó đánh dấu các lỗ cố định vít trên tường.
2. Khoan các lỗ cố định vít trên tường bằng máy khoan chuyên dụng (mũi khoan phải phù hợp với tắc-kê) sau đó cố định tắc-kê vào các lỗ.
3. Cố định khung treo tường trên tường bằng vít bake (ST4.2X25TA) và sau đó kiểm tra xem khung đã được lắp chắc chắn chưa bằng cách kéo khung. Nếu tắc-kê còn lỏng lẻo, xin hãy khoan một lỗ nữa bên cạnh.

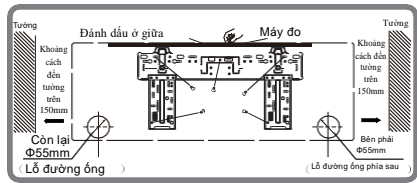
Bước ba: khoan lỗ đường ống

1. Chọn vị trí của lỗ ống theo hướng của ống cửa xả. Vị trí của lỗ ống phải thấp hơn một chút so với khung treo tường, như hình dưới đây.

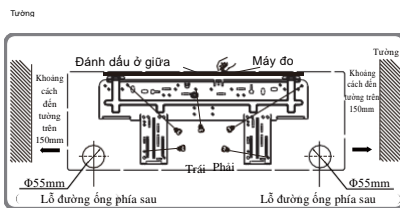
QB:



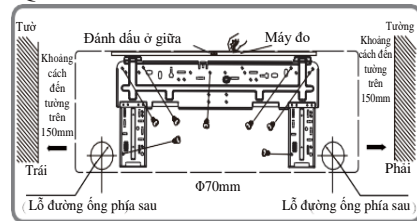
QC:



QD:



QE :

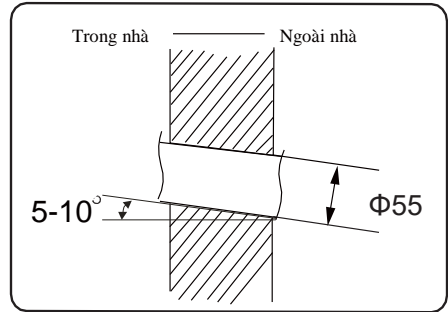


2. Khoan một lỗ ống có đường kính $\Phi 55$ (riêng QE $\Phi 70$) là trên vị trí đường ống cửa xả. Để thoát nước trơn tru, xiên lỗ ống trên tường hơi hướng xuống phía bên ngoài với độ dốc 5-10°.

Lắp đặt cục lạnh

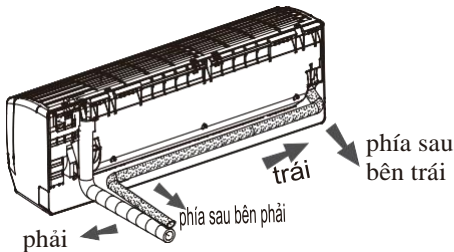
Lưu ý:

- Chú ý phòng chống bụi và thực hiện các biện pháp an toàn có liên quan khi khoan lỗ.

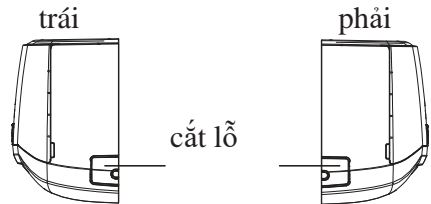


Bước bốn: ống cửa xả

1. Ống có thể được dẫn ra theo hướng bên phải, phía sau bên phải, bên trái hoặc phía sau bên trái.

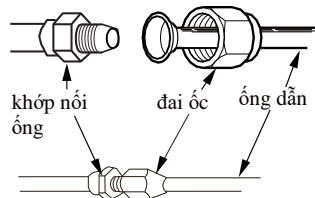


2. Khi chọn dẫn ra đường ống từ trái hoặc phải, vui lòng cắt lỗ tương ứng ở dưới đáy.



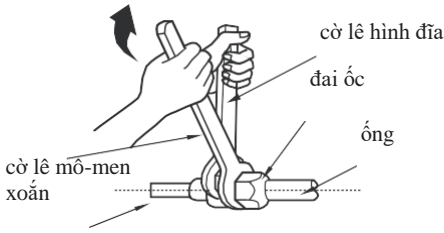
Bước năm : kết nối với cục lạnh

1. Nhắm khớp nối ống vào miệng hình loe tương ứng
2. Vặn chặt đai ốc bằng tay.



3. Điều chỉnh lực xoắn bằng cách tham khảo bảng sau. Đặt cờ lê hình đĩa vào khớp nối ống và đặt cờ lê mô-men xoắn lên đai ốc. Siết chặt đai ốc bằng cờ lê mô-men xoắn.

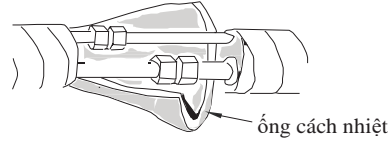
Lắp đặt cục lạnh



Đường kính đai ốc	Siết chặt mô-men xoắn
Φ 6	15~20
Φ 9,52	30~40
Φ 12	45~55
Φ 16	60~65
Φ 19	70~75

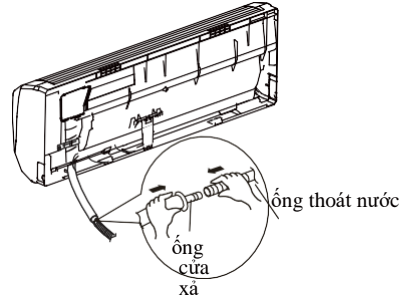
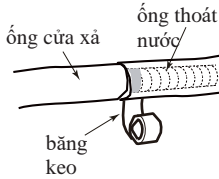
ống bên trong

4. Quấn ống trong nhà và khớp nối của ống nối với ống cách điện, sau đó quấn nó bằng băng keo.



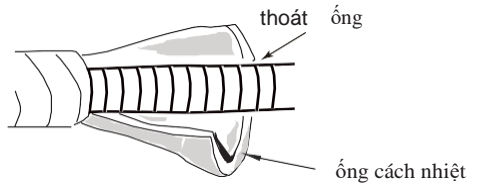
Bước sáu: lắp đặt ống xả

1. Nối ống xả với ống cửa xả của cục lạnh.
2. Buộc khớp nối bằng băng keo.

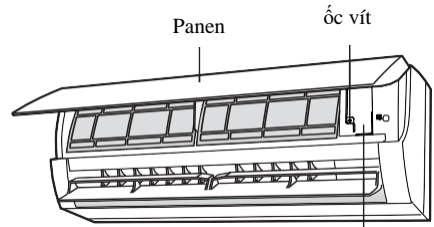


Lưu ý:

- Thêm ống cách nhiệt vào ống xả trong nhà để tránh ngưng tụ.
- Tắc-kê ko được cung cấp .



Bước bảy: kết nối dây của cục lạnh

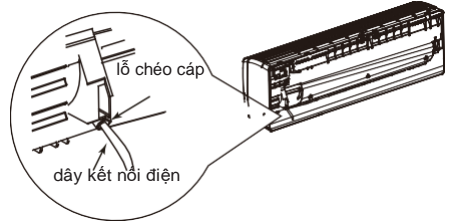


Lắp đặt cục lạnh

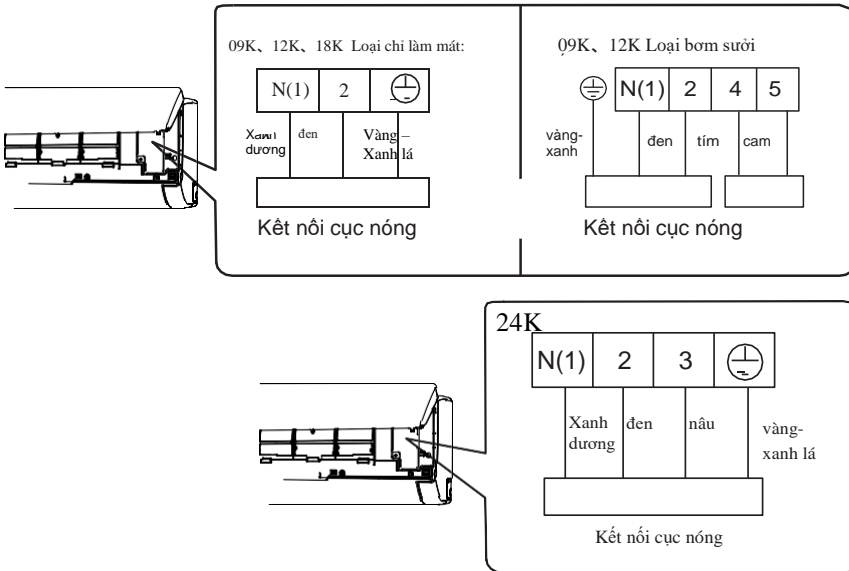
1. Mở panen, tháo ốc vít trên nắp dây và sau đó tháo nắp.

Nắp dây

2. Đưa dây kết nối nguồn đi qua lỗ chéo cáp ở mặt sau của cục lạnh và sau đó kéo nó ra từ phía trước.



3. Tháo kẹp dây; kết nối dây kết nối nguồn với đầu cắm dây theo màu sắc; siết chặt vít và sau đó cố định dây kết nối nguồn bằng kẹp dây.



4. Đậy lại nắp dây và sau đó vặn chặt vít.

5. Đóng panen.

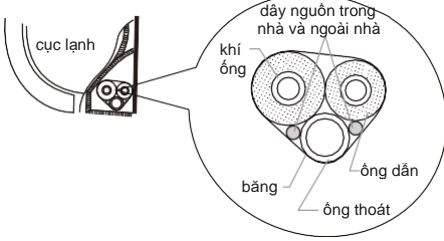
Lưu ý:

- Tất cả các dây của cục lạnh và cục nóng nên được chuyên gia thực hiện kết nối.
- Nếu chiều dài dây kết nối không đủ, vui lòng liên hệ với nhà cung cấp để nhận dây mới. Không được tự nối dài dây.
- Đối với điều hòa có phích cắm, nên cắm phích cắm sau khi lắp đặt xong.
- Đối với điều hòa không có phích cắm, phải lắp đặt công tắc trong đường dây. Công tắc nên chia phần toàn bộ cục và khoảng cách chia phần tiếp xúc phải lớn hơn 3mm.

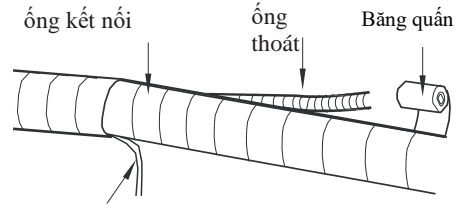
Lắp đặt cục lạnh

Bước tám: liên kết lên đường ống

1. Buộc các ống kết nối, dây nguồn và ống xả bằng băng quấn.



2. Dự trữ một đoạn ống xả và dây nguồn nhất định để lắp đặt khi buộc chúng. Khi buộc chặt đến một mức độ nhất định, tách nguồn trong nhà ra và sau đó tách ống xả ra.



dây nguồn trong nhà

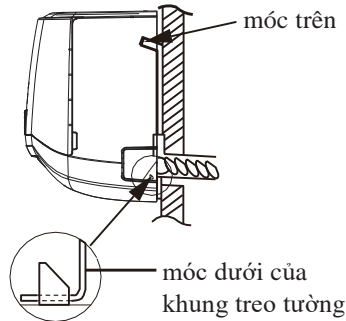
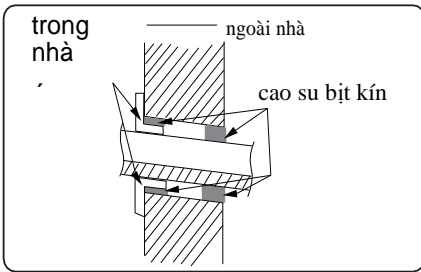
3. Buộc chúng đều nhau.
4. Nên buộc riêng ống dẫn chất lỏng và ống khí ở cuối.

Lưu ý:

- Không được bắt chéo hoặc nối dây nguồn và dây điều khiển.
- Nên buộc ống xả ở phía dưới.

Bước chín: treo cục lạnh

1. Đặt các ống được buộc trong ống trên tường và sau đó dẫn chúng đi qua lỗ trên tường.
2. Treo cục lạnh lên khung treo tường.
3. Nhét khoảng trống giữa các đường ống và lỗ trên tường bằng cao su bịt kín.
4. Cố định ống trên tường.
5. Kiểm tra xem cục lạnh có được lắp đặt chắc chắn và khít vào tường không.



Lưu ý:

- Không uốn cong ống xả quá mức để tránh bị tắc.

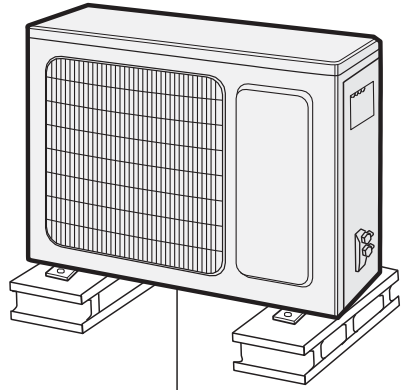
Lắp đặt cục nóng

Bước 1: cố định giá đỡ cục nóng (chọn theo tình hình lắp đặt thực tế)

1. Chọn vị trí lắp đặt theo cấu trúc nhà.
2. Cố định giá đỡ cục nóng trên vị trí đã chọn bằng vít giãn nở.

Lưu ý:

- Sử dụng tất cả các biện pháp bảo vệ khi lắp đặt cục nóng.
- Đảm bảo rằng giá đỡ có thể chịu được ít nhất bốn lần trọng lượng thiết bị.
- Cục nóng nên được lắp đặt cách sàn ít nhất 3cm để lắp ống xả.
- Đối với thiết bị có công suất làm lạnh 2300W ~ 5000W, cần 6 vít giãn nở; đối với thiết bị có công suất làm lạnh 6000W ~ 8000W, cần 8 vít giãn nở; đối với thiết bị có công suất làm lạnh 10000W ~ 16000W, cần 10 vít giãn nở.

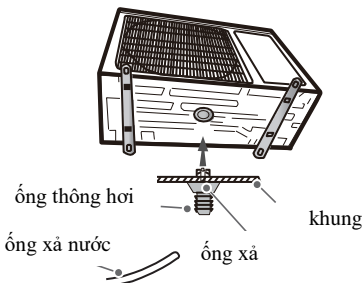


cách sàn ít nhất 3cm

Bước hai: lắp đặt ống xả (chỉ dành cho một số model)

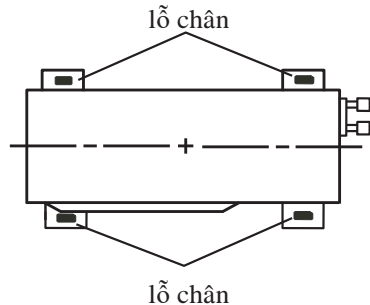
1. Nối ống xả ngoài trời vào lỗ trên khung, như trong hình bên dưới.
2. Nối ống xả vào lỗ thông hơi.

LƯU Ý: Để biết hình dạng của ống xả, vui lòng tham khảo các sản phẩm hiện tại. Không lắp đặt các ống xả trong khu vực cục lạnh. Nếu không, ống sẽ bị đóng băng và sau đó gây ra sự cố.



Bước ba :lắp đặt cục nóng

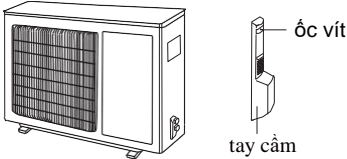
1. Đặt cục nóng lên giá đỡ.
2. Cố định các lỗ chân của cục nóng bằng bu lông.



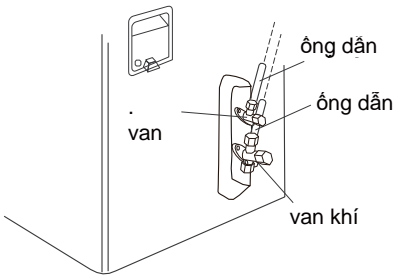
Lắp đặt cục nóng

Bước bốn: kết nối đường ống trong nhà và ngoài nhà

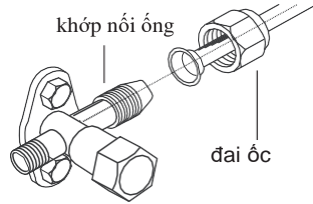
1. Tháo ốc vít tay cầm bên phải của cục nóng và sau đó tháo tay cầm.



2. Tháo nắp vặn của van và nhắm khớp nối ống vào miệng hình lỗ của ống.



3. Vặn chặt đai ốc bằng tay.

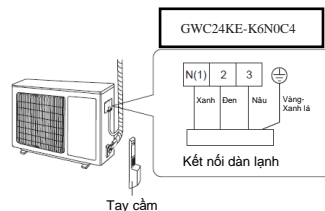
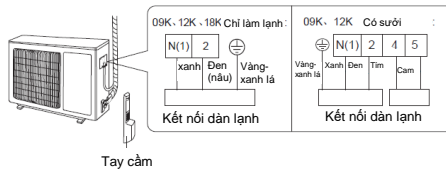


4. Siết chặt đai ốc liên kết bằng cờ lê mô-men xoắn, tham khảo bảng dưới đây.

Đường kính đai ốc lục giác	Siết chặt mô-men xoắn (Nm)
Φ 6	15~20
Φ 9,52	30~40
Φ 12	45~55
Φ 16	60~65
Φ 19	70~75

Bước năm : kết nối cục nóng với nguồn điện

1. Tháo kẹp dây; nối dây kết nối nguồn và dây điều khiển tín hiệu (chỉ dành cho bộ phận làm mát và sưởi) với đầu cắm dây theo màu; cố định chúng bằng vít.



Lắp đặt cục nóng

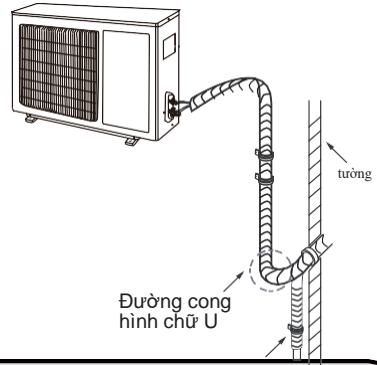
2. Cố định dây kết nối nguồn và dây điều khiển tín hiệu bằng kẹp dây (chỉ dành cho bộ phận làm mát và sưởi).

Lưu ý:

- Sau khi vặn chặt vít, kéo nhẹ dây nguồn để kiểm tra xem đã chắc chắn chưa.
- Không cắt dây kết nối nguồn để kéo dài hoặc rút ngắn khoảng cách.

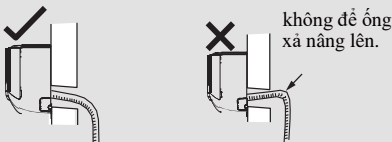
Bước sáu: thu gọn đường ống

1. Các ống phải được đặt dọc theo tường, uốn cong hợp lý và cố thể ẩn đi. Tối thiểu bán kính uốn ống là 10cm.
2. Nếu cục nóng cao hơn lỗ trên tường, bạn phải đặt đường cong hình chữ U trong đường ống trước khi đường ống đi vào phòng, để tránh mưa vào phòng.

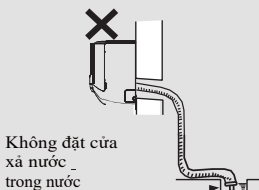


Lưu ý:

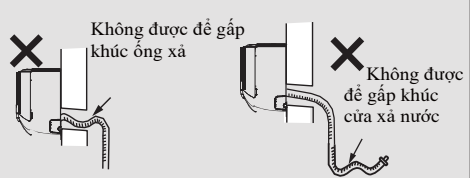
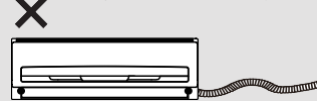
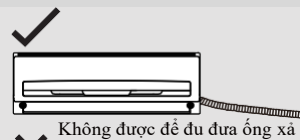
- Chiều cao qua tường của ống xả không nên cao hơn lỗ ống cửa xả của cục lạnh.



- Không đặt cửa xả nước trong nước để thoát nước.



- Hơi nghiêng ống xả xuống dưới. Không được để cong, nâng lên hoặc đu đưa ống xả, v.v



Bơm chân không

Sử dụng bơm chân

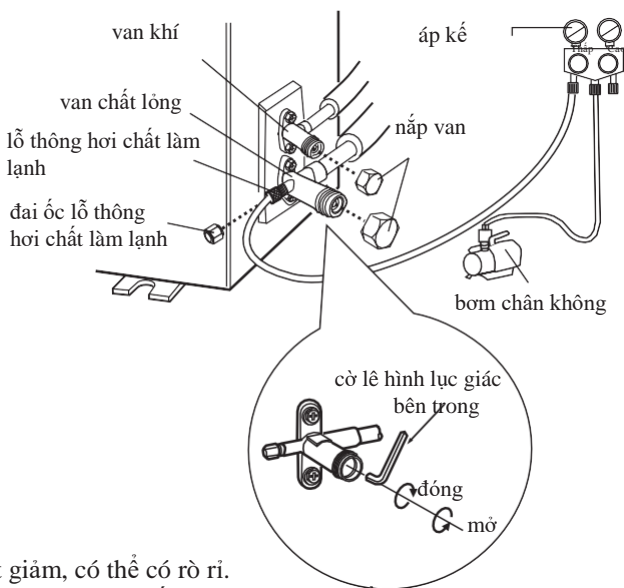
1. Tháo nắp van trên van chất lỏng và van khí và đai ốc của lỗ thông hơi chất làm lạnh. Kết nối ống xả sử dụng áp kế với lỗ thông hơi chất làm lạnh của van khí và sau đó kết nối ống xả khác vào bơm chân không.

2. Mở hoàn toàn áp kế và vận hành trong 10 - 15 phút để kiểm tra xem áp suất của áp kế có duy trì ở -0,1MPa không.

3. Đóng bơm chân không và duy trì trạng thái này trong 1-2 phút để kiểm tra xem độ chính xác của áp kế có còn ở -0,1MPa không. Nếu áp suất giảm, có thể có rò rỉ.

4. Tháo áp kế, mở hoàn toàn lõi van của van chất lỏng và van khí bằng cờ lê lục giác bên trong.

5. Siết chặt nắp vận của van và lỗ thông hơi chất làm lạnh.



Phát hiện rò rỉ

1. Bằng máy dò rò rỉ:

Kiểm tra xem có rò rỉ không bằng máy dò rò rỉ.

2. Bằng nước xà phòng:

Nếu không có máy dò rò rỉ, vui lòng sử dụng nước xà phòng để phát hiện rò rỉ. Cho nước xà phòng vào vị trí nghi ngờ và giữ nước xà phòng trong hơn 3 phút. Nếu có bong bóng khí ra khỏi vị trí này, tức là có rò rỉ.

Kiểm tra sau khi lắp đặt

Các mục cần kiểm tra	Sự cố có thể xảy ra
Thiết bị được lắp đặt chắc chắn chưa?	Thiết bị có thể rơi, rung hoặc phát ra tiếng ồn.
Bạn đã thực hiện kiểm tra rò rỉ chất làm lạnh chưa?	Có thể dẫn đến công suất làm lạnh (sưởi) không đủ
Cách nhiệt ống đã đủ chưa?	Có thể gây ra ngưng tụ và nước nhỏ giọt.
Có thoát nước tốt không?	Có thể gây ra ngưng tụ và nước nhỏ giọt.
Điện áp của nguồn điện có phù hợp với điện áp được ghi trên nhãn máy không?	Có thể gây ra sự cố hoặc làm hỏng các bộ phận.
Hệ thống dây điện và đường ống có được lắp đặt chính xác không?	Có thể gây ra sự cố hoặc làm hỏng các bộ phận.
Thiết bị đã được nối đất an toàn chưa?	Có thể gây rò rỉ điện.
Dây nguồn có tuân theo thông số kỹ thuật không?	Có thể gây ra sự cố hoặc làm hỏng các bộ phận.
Có tắc nghẽn ở cửa nạp khí và cửa xả khí không?	Có thể dẫn đến công suất làm lạnh (sưởi) không đủ
Bụi và vật lạ tạo ra trong quá trình lắp đặt đã được loại bỏ chưa?	Có thể gây ra sự cố hoặc làm hỏng các bộ phận.
Van khí và van chất lỏng của ống nối đã được mở hoàn toàn chưa?	Có thể dẫn đến công suất làm lạnh (sưởi) không đủ
Cửa nạp và cửa xả của lỗ đường ống đã được đậy vào chưa?	Có thể dẫn đến công suất làm lạnh (sưởi) không đủ hoặc tiêu tốn điện.

Vận hành thử nghiệm

1. Chuẩn bị vận hành thử nghiệm

- Khách hàng chấp thuận điều hòa.
- Chỉ ra các lưu ý quan trọng đối với điều hòa cho khách hàng.

2. Phương pháp vận hành thử nghiệm

- Đặt nguồn, nhấn nút ON/OFF (BẬT/TẮT) trên bộ điều khiển từ xa để bắt đầu hoạt động.
- Nhấn nút MODE (CHẾ ĐỘ) để chọn AUTO (tự động), COOL (làm mát), DRY (khô), FAN(quạt) và HEAT(sưởi) để kiểm tra xem máy có hoạt động bình thường hay không.
- Nếu nhiệt độ môi trường thấp hơn 16°C, điều hòa không thể khởi động làm mát.

Cấu hình ống kết nối

1. Chiều dài tiêu chuẩn của ống kết nối

- 5m, 7,5m, 8m

2. Chiều dài tối thiểu của ống kết nối

Đối với thiết bị có ống kết nối tiêu chuẩn là 5m, không có giới hạn về chiều dài tối thiểu của ống kết nối. Đối với thiết bị có ống kết nối tiêu chuẩn là 7,5m và 8m, chiều dài tối thiểu của ống kết nối là 3m.

3. Chiều dài tối đa của ống kết nối

Bảng 1 Chiều dài tối đa của ống kết nối

Đơn vị: m

Công suất	Chiều dài tối đa của ống kết nối	Công suất	Chiều dài tối đa của ống kết nối
5000Btu/giờ (1465W)	15	24000Btu/giờ (7032W)	25
7000Btu/giờ (2051W)	15	28000Btu/giờ (8204W)	30
9000Btu/giờ (2637W)	15	36000Btu/giờ (10548W)	30
12000Btu/giờ (3516W)	20	42000Btu/giờ (12306W)	30
18000Btu/giờ (5274W)	25	48000Btu/giờ (14064W)	30

4. Phương pháp tính toán lượng dầu máy nén và chất làm lạnh bổ sung sau khi kéo dài ống kết nối

Sau khi chiều dài của ống kết nối được kéo dài thêm 10m trên cơ sở chiều dài tiêu chuẩn, bạn nên thêm 5ml dầu máy nén cho mỗi 5m ống kết nối thêm.

Phương pháp tính toán lượng nạp chất làm lạnh bổ sung (trên cơ sở ống chất lỏng):

- (1) Lượng nạp chất làm lạnh bổ sung = chiều dài ống chất lỏng kéo dài × lượng nạp chất làm lạnh bổ sung trên mỗi mét
- (2) Dựa trên chiều dài của ống tiêu chuẩn, thêm chất làm lạnh theo yêu cầu như trong bảng. Lượng nạp chất làm lạnh bổ sung trên mỗi mét khác nhau tùy theo đường kính của ống chất lỏng. Xem Bảng 2.

Cấu hình ống kết nối

Bảng 2. Lượng nạp chất làm lạnh bổ sung cho R32

Đường kính ống kết nối mm		Van tiết lưu cục lạnh	Van tiết lưu cục nóng	
Ống chất lỏng	Ống khí	Chỉ làm mát, làm mát và sưởi (g / m)	Chỉ làm mát (g / m)	làm mát và sưởi ấm (g / m)
Φ6	Φ9,5 hoặc Φ12	16	12	16
6 hoặc Φ9,5	Φ16 hoặc Φ19	40	12	40
Φ12	Φ19 hoặc Φ22,2	80	24	96
Φ16	Φ25,4 hoặc Φ31,8	136	48	96
Φ19	–	200	200	200
Φ22,2	–	280	280	280

Lưu ý: Lượng nạp chất làm lạnh bổ sung trong Bảng 2 là giá trị khuyến nghị, không bắt buộc.

Sử dụng an toàn chất làm lạnh dễ cháy

Yêu cầu về trình độ chuyên môn để lắp đặt và bảo trì

- Tất cả những người làm việc tham gia vào hệ thống lạnh phải có chứng nhận hợp lệ do tổ chức có thẩm quyền và trình độ chuyên môn cấp để xử lý hệ thống lạnh được ngành công nhận này. Nếu cần kỹ thuật viên khác bảo trì và sửa chữa thiết bị, kỹ thuật viên đó cần được giám sát bởi người có đủ trình độ sử dụng chất làm lạnh dễ cháy.
- Chỉ có thể sửa chữa bằng phương pháp do nhà sản xuất thiết bị đề xuất.

Lưu ý khi lắp đặt

- Không được phép sử dụng điều hòa trong phòng có lửa đang cháy (như nguồn lửa, kho khí than đang làm việc, lò sưởi đang vận hành).
- Không được phép khoan lỗ hoặc đốt ống kết nối.
- Điều hòa phải được lắp đặt trong không gian lớn hơn diện tích không gian tối thiểu. Diện tích không gian tối thiểu được hiển thị trên nhãn máy hoặc bảng a sau đây.
- Phải kiểm tra rò rỉ sau khi lắp đặt.

Bảng a- Diện tích không gian tối thiểu (m²)

Diện tích không gian tối thiểu (m ²)	Lượng nạp (kg)	≤1,2	1,3	1,4	1,5	1,6	1,7	1,8	1,9	2	2,1	2,2	2,3	2,4	2,5
	vị trí tầng	/	14,5	16,8	19,3	22	24,8	27,8	31	34,3	37,8	41,5	45,4	49,4	53,6
treo cửa sổ	/	5,2	6,1	7	7,9	8,9	10	11,2	12,4	13,6	15	16,3	17,8	19,3	
treo tường	/	1,6	1,9	2,1	2,4	2,8	3,1	3,4	3,8	4,2	4,6	5	5,5	6	
treo trần	/	1,1	1,3	1,4	1,6	1,8	2,1	2,3	2,6	2,8	3,1	3,4	3,7	4	

Lưu ý bảo trì

- Kiểm tra xem khu vực bảo trì hoặc khu vực không gian có đáp ứng yêu cầu trên nhãn máy không.
 - Chỉ được phép vận hành máy trong các không gian đáp ứng yêu cầu trên nhãn máy.
- Kiểm tra xem khu vực bảo trì có được thông gió tốt không.
 - Nên duy trì tình trạng thông gió liên tục trong quá trình vận hành.
- Kiểm tra xem có nguồn lửa hoặc nguồn lửa tiềm ẩn trong khu vực bảo trì không.
 - Cấm ngọn lửa trần trong khu vực bảo trì; và nên treo bảng cảnh báo “không hút thuốc” .
- Kiểm tra xem nhãn hiệu thiết bị có trong tình trạng tốt không.
 - Thay thế nhãn cảnh báo bị mờ hoặc bị hư hỏng.

Hàn

- Nếu bạn cắt hoặc hàn các ống hệ thống chất làm lạnh trong quá trình bảo trì, vui lòng làm theo các bước như dưới đây:

Sử dụng an toàn chất làm lạnh dễ cháy

- a. Tắt máy và ngắt nguồn điện
 - b. Loại bỏ chất làm lạnh
 - c. Hút bụi
 - d. Làm sạch bằng khí N₂
 - e. Cát hoặc hàn
 - f. Đem đến địa điểm bảo dưỡng để hàn
- Chất làm lạnh nên được thu hồi vào bồn chứa chuyên dụng.
 - Hãy chắc chắn rằng không có bất kỳ ngọn lửa trần nào gần cửa xả của bơm chân không và được thông gió tốt.

Nạp đầy chất làm lạnh

- Sử dụng các thiết bị nạp chất làm lạnh chuyên dụng cho R32. Hãy chắc chắn rằng các loại chất làm lạnh khác nhau sẽ không gây nhiễm bẩn cho nhau.
- Nên giữ thẳng đứng bồn chứa chất làm lạnh tại thời điểm nạp chất làm lạnh.
- Dán nhãn trên hệ thống sau khi nạp xong (hoặc chưa nạp xong). Đừng nạp quá đầy.
- Sau khi nạp xong, vui lòng kiểm tra phát hiện rò rỉ trước khi chạy thử; nên kiểm tra phát hiện rò rỉ một lần nữa khi tháo máy.

Hướng dẫn an toàn trong vận chuyển và lưu trữ

- Vui lòng sử dụng máy dò khí dễ cháy để kiểm tra trước khi dỡ và mở thùng chứa.
- Không có nguồn lửa hay hút thuốc.
- Tuân theo các quy tắc và luật pháp địa phương.

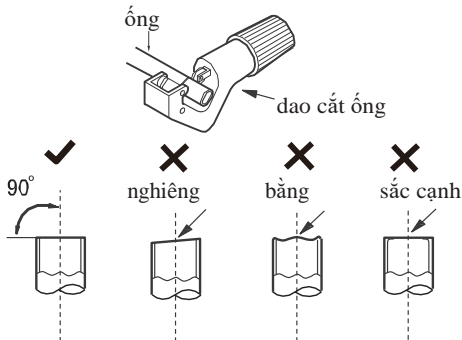
Phương pháp mở rộng ống

Lưu ý:

Mở rộng đường ống không đúng cách là nguyên nhân chính dẫn đến rò rỉ chất làm lạnh. Vui lòng mở rộng đường ống theo các bước sau:

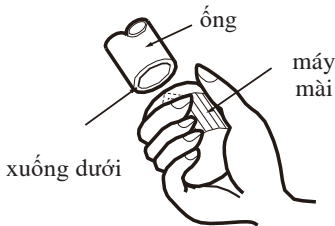
A: Cắt ống

- Xác nhận chiều dài theo khoảng cách của cục lạnh và cục nóng.
- Cắt ống cần thiết bằng dao cắt ống.



B: Loại bỏ các gờ sắc

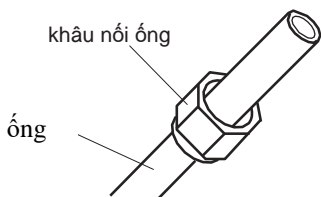
- Loại bỏ các gờ sắc bằng máy mài và ngăn các gờ sắc đi vào đường ống.



C: Đặt ống cách nhiệt phù hợp

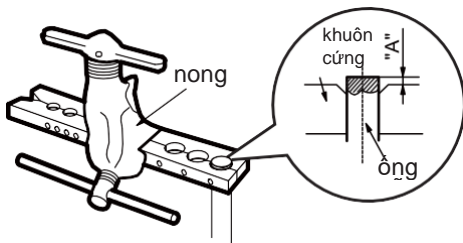
D: Đặt đai ốc

- Tháo đai ốc trên ống kết nối trong nhà và van ngoài nhà; lắp đai ốc trên ống.



E: Mở rộng công

- Mở rộng công bằng nong.



Lưu ý:

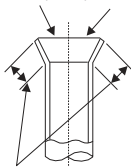
- "A" khác nhau tùy theo đường kính, vui lòng tham khảo bảng dưới đây:

Đường kính ngoài (mm)	A(mm)	
	T. Đa	T. thiếu
Φ6 - 6,35(1/4")	1,3	0,7
Φ9,52(3/8")	1,6	1,0
Φ12-12,7(1/2")	1,8	1,0
Φ15,8-16(5/8")	2,4	2,2

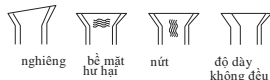
F: Kiểm tra

- Kiểm tra chất lượng của công mở rộng. Nếu có bất kỳ nhược điểm nào, hãy mở rộng lại công theo các bước trên.

bề mặt mịn



mở rộng không đúng cách



chiều dài bằng nhau



CÔNG TY TNHH ĐIỀU HÒA GREE (VIỆT NAM)

Trụ sở chính : Lầu 19, Cao Ốc Flemington, số 182 Lê Đại Hành, Phường 15, Quận 11, TP HCM

Điện thoại: 028.6287.6538

E-mail: info@gree.com.vn www.gree.com.vn

Đường dây nóng hỗ trợ dịch vụ: 1800.8008

(Miễn phí)



600005061699